VĂN HÓA

CƠ QUAN CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

NĂM THỨ 69
THỨ SÁU
24.7.2026 (11.6 Bính Ngọ)
Số 88 (4379)
www.baovanhoa.vn
Email: baovanhoa@fpt.vn

Ngày làm việc thứ tư Hội nghị Trung ương ba, khóa XIV [2]

Tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác chăm sóc người có công với cách mạng [3]

DỰ ÁN LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT XUẤT BẢN:

Phát triển văn hóa đọc đến sức mạnh công nghiệp văn hóa

[8]



Phát triển văn hóa đọc phải được xem là một chiến lược phát triển con người . Trong ảnh: Một cuộc triển lãm sách tại Hà Nội Ảnh: M.CHI

VĂN HÓA & **SUY NGẪM**

Bước chuyển trong tư duy bảo vệ di sản thế giới

● **TS PHAN THANH HẢI**

Việc Ủy ban Di sản thế giới thông qua Tuyên bố Busan tại Kỳ họp lần thứ 48, tổ chức ở Hàn Quốc từ ngày 19 - 29.7, không chỉ bổ sung một thuật ngữ mới vào hệ thống quản trị di sản toàn cầu. Khi "Collaboration" (Hợp tác) được đặt bên cạnh năm mục tiêu chiến lược đã hình thành trước đó, UNESCO đã gửi đi một thông điệp rõ ràng: Trong thế giới đầy biến động hôm nay, không một di sản nào có thể được bảo vệ bằng nỗ lực đơn độc.

(Xem tiếp trang 2)

ĐỂ NGHĨA TRANG LIỆT SĨ TRỞ THÀNH CÔNG VIÊN LỊCH SỬ, VĂN HÓA TÂM LINH

Kỳ 3: Những người còn mang "món nợ"...

[4]

BẢO VỆ BẢN QUYỀN TRÊN MÔI TRƯỜNG SỐ:

Lấp khoảng trống nhận thức và hệ sinh thái quyền

[10]

HÔM NAY ĐỘI TUYỂN VIỆT NAM ĐÁ TRẬN ĐẦU ASEAN CUP:

Tạo đà ngay từ vạch xuất phát

[14]

Thông cáo báo chí về ngày làm việc thứ tư Hội nghị Trung ương ba, khóa XIV

Ngày 23.7.2026, Hội nghị lần thứ ba BCH Trung ương Đảng khóa XIV tiếp tục ngày làm việc thứ tư. Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Trần Cẩm Tú điều hành Hội nghị. Trung ương và các đại biểu làm việc tại Hội trường, thảo luận về 5 nội dung:

Chủ trương điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ tham mưu về công tác dân vận từ Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương sang Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương; đổi tên Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương thành Ban Tuyên giáo Trung ương; Đề án xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển; Đề án Chiến lược An ninh quốc gia; Đề án thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương; Đề án thành lập thành phố Bắc Ninh trực thuộc Trung ương.

Buổi chiều cùng ngày, Trung ương và các đại biểu làm việc tại Tổ, thảo luận về 3 nội dung: Báo cáo sơ kết một năm vận hành mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị và chính quyền địa phương hai cấp; Báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm; Báo cáo về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm.

Hôm nay 24.7, Trung ương tiếp tục làm việc theo chương trình và bế mạc Hội nghị.

P.V

Bước chuyển...

(Tiếp theo trang 1)

Bốn mục tiêu đầu tiên được xác lập trong Tuyên bố Budapest năm 2002, gồm Credibility - Tính tin cậy, Conservation - Bảo tồn, Capacity-building - Xây dựng năng lực và Communication - Truyền thông. Năm 2007, Communities - Cộng đồng được bổ sung, khẳng định người dân địa phương không chỉ là đối tượng thụ hưởng mà phải trở thành chủ thể tham gia bảo vệ, quản lý và phát huy giá trị di sản.

Tuy nhiên, thực tiễn hơn hai thập niên qua cho thấy từng mục tiêu dù đúng đắn vẫn khó đạt kết quả nếu được triển khai riêng rẽ trong phạm vi một ngành, một địa phương hay một quốc gia. Di sản thế giới hiện chịu tác động đồng thời của chiến tranh, biến đổi khí hậu, thiên tai, suy giảm đa dạng sinh học, đô thị hóa, du lịch quá mức và chuyển đổi công nghệ.

Những tổn thất trong các cuộc xung đột gần đây là minh chứng đau xót. Thành cổ Aleppo ở Syria bị hư hại nặng nề sau nhiều năm giao tranh; nhiều khu vực của thành phố cổ Mosul ở Iraq gần như bị san phẳng; các công trình tôn giáo, lịch sử tại Kyiv, Odesa và nhiều địa điểm văn hóa ở Ukraine luôn đứng trước nguy cơ bị phá hủy. Chiến tranh không chỉ làm sụp đổ công trình, mà còn cắt đứt ký ức cộng đồng, tri thức truyền thống và sự tiếp nối văn hóa qua nhiều thế hệ.

Biến đổi khí hậu cũng trở thành mối đe dọa thường trực. Nước biển dâng và xói lở đe dọa Venice; hiện tượng tẩy trắng làm suy yếu rạn san hô Great Barrier; băng tan, cháy rừng, bão lũ và thời tiết cực đoan tác động ngày càng mạnh đến cả di sản thiên nhiên lẫn văn hóa. Du lịch đại chúng gây áp lực lên nhiều đô thị lịch sử, còn công nghệ số và trí tuệ nhân tạo vừa mở ra cơ hội lưu trữ, nghiên cứu, diễn giải, vừa đặt ra vấn đề về tính xác thực, quyền sở hữu dữ liệu, đạo đức số và nguy cơ xuyên tạc lịch sử.

Trong bối cảnh ấy, "C" thứ sáu không chỉ mang ý nghĩa biểu tượng. Collaboration là chất kết nối năm mục tiêu còn lại. Tính tin cậy của Danh mục Di sản thế giới cần hợp tác để khắc phục sự mất cân đối giữa các khu vực. Bảo tồn cần nhiều ngành khoa học. Xây dựng năng lực cần mạng lưới chuyên gia và chuyển giao công nghệ. Truyền thông cần sự phối hợp giữa cơ quan quản lý, báo chí, giáo dục và nền tảng số.

Nếu "5C" xác định những việc cần làm, thì "C" thứ sáu nhấn mạnh cách thức phải làm: Cùng nhau hành động. Đây cũng là bước chuyển từ cạnh tranh danh hiệu sang chia sẻ trách nhiệm. Việc chỉ coi ghi danh là thành tích nổi bật có thể dẫn đến tâm lý chạy theo hồ sơ, đầu tư mạnh cho đề cử nhưng xem nhẹ trách nhiệm quản lý lâu dài. Tinh thần Busan nhắc rằng uy tín của một quốc gia không chỉ nằm ở số lượng danh hiệu, mà còn ở khả năng chia sẻ tri thức, hỗ trợ các nước hạn chế năng lực, cứu hộ di sản, ứng phó rủi ro và đóng góp vào chuẩn mực quản trị tiến bộ.

Vì vậy, hợp tác, không thể dừng ở lời kêu gọi, bởi nếu thiếu tiêu chí, nguồn lực và trách nhiệm cụ thể, Collaboration dễ thành khẩu hiệu đẹp, khó tạo chuyển biến trong thực tiễn.

Đối với Việt Nam, tinh thần "6C" đặt ra yêu cầu khắc phục tình trạng quản lý di sản phân tán theo địa giới và theo ngành. Nhiều di sản văn hóa, thiên nhiên có không gian ảnh hưởng rộng, liên quan đồng thời đến văn hóa, xây dựng, môi trường, du lịch, nông nghiệp và sinh kế cộng đồng. Vì vậy, cần nâng cấp hợp tác liên tỉnh, liên vùng; chủ động tham gia các mạng lưới nghiên cứu, đào tạo, cảnh báo rủi ro, chuyển đổi số và thích ứng biến đổi khí hậu; đồng thời xây dựng cơ chế hợp tác với doanh nghiệp trên nguyên tắc không thương mại hóa di sản, bảo đảm lợi ích cộng đồng, tính xác thực và toàn vẹn.

Với Huế, yêu cầu ấy càng rõ. Quần thể Di tích Cố đô Huế từng chịu tổn thất nặng nề bởi chiến tranh, đặc biệt năm 1968, sau đó liên tục đối mặt với bão lũ miền Trung, lũ lịch sử năm 1999 và năm 2025. Bảo tồn Huế vì thế không thể chỉ là trùng tu kiến trúc, càng không thể chỉ là nhiệm vụ của cơ quan quản lý di tích. Đó phải là sự phối hợp giữa quy hoạch đô thị, quản lý đất đai, bảo vệ cảnh quan, môi trường sông Hương, phát triển du lịch, giáo dục di sản, công nghiệp văn hóa và cộng đồng cư dân.

Huế cũng cần mở rộng hợp tác với Đà Nẵng, Quảng Trị và các địa phương miền Trung trong bảo tồn cảnh quan, di sản liên tỉnh, các tuyến văn hóa - lịch sử và phát triển du lịch bền vững. Ở tầm quốc tế, Huế cần chuyển từ vị thế thụ hưởng hỗ trợ sang một trung tâm chia sẻ kinh nghiệm về bảo tồn đô thị lịch sử, tu bổ kiến trúc gỗ, thích ứng thiên tai, phục hồi cảnh quan, số hóa tư liệu và phát huy di sản gắn với công nghiệp văn hóa.

Giá trị lớn nhất của Tuyên bố Busan không nằm ở việc "5C" được đổi thành "6C", mà ở sự thay đổi cách nhìn: Di sản là một hệ sinh thái sống và chỉ có thể được bảo vệ bằng trách nhiệm chung. Hợp tác phải dựa trên khoa học, minh bạch, tôn trọng khác biệt văn hóa, chia sẻ lợi ích công bằng và bảo đảm tiếng nói cộng đồng. Di sản thuộc về mỗi quốc gia, nhưng đồng thời là ký ức chung của nhân loại. Bảo vệ di sản vì thế phải là cam kết lâu dài giữa các quốc gia, các ngành, các cộng đồng và các thế hệ, để những giá trị từ quá khứ tiếp tục sống động, hữu ích và bền vững trong tương lai. ■

Việt Nam xem bảo hộ bản quyền là nền tảng thúc đẩy phát triển công nghiệp văn hóa

Ngày 23.7 tại Hà Nội, Thứ trưởng Bộ VHTTDL Hồ An Phong đã có buổi tiếp, làm việc với Giám đốc cấp cao khu vực châu Á - Thái Bình Dương của Liên minh phần mềm doanh nghiệp (BSA) Tarun Sawney. Tại buổi làm việc, Thứ trưởng Hồ An Phong nhấn mạnh, Việt Nam coi bảo hộ bản quyền là một trong những nền tảng thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển công nghiệp văn hóa và kinh tế số. Đây không chỉ là yêu cầu về thực hiện các cam kết quốc tế mà còn là yêu cầu nội tại để xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh lành mạnh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Đồng thời, Bộ VHTTDL luôn xác định việc tăng cường thực thi quyền tác giả đối với chương trình máy tính là nhiệm vụ quan trọng trong giai đoạn hiện nay.

Thứ trưởng Hồ An Phong cho biết, việc tăng cường bảo hộ và thực thi quyền tác giả, đặc biệt trong môi trường số và đối với chương trình máy tính sẽ tiếp tục được Chính phủ Việt Nam quan tâm và thúc đẩy mạnh mẽ. Trên cơ sở đó, Thứ trưởng Hồ An Phong mong muốn BSA tiếp tục là đối tác đồng hành cùng Việt Nam trong công tác bảo hộ và thực thi quyền tác giả. Thứ trưởng đề nghị hai bên nghiên cứu thiết lập cơ chế trao đổi định kỳ giữa BSA, các doanh nghiệp thành viên và Cục Bản quyền tác giả (Bộ VHTTDL) để kịp thời chia sẻ thông tin về các vụ việc vi phạm. Cục Bản quyền tác giả sẽ tiếp tục là đầu mối trao đổi thường xuyên với BSA, thiết lập cơ chế chia sẻ thông tin hai chiều, kịp thời tiếp nhận phản ánh từ các chủ thể quyền và phối hợp với các cơ quan liên quan để nâng cao hiệu quả thực thi.

Thứ trưởng cũng đề xuất hai bên tăng cường hợp tác đào tạo, nâng cao năng lực thực thi; chia sẻ kinh nghiệm quốc tế và các giải pháp công nghệ phục vụ giám sát, phát hiện hành vi xâm phạm quyền tác giả trên môi trường số. Về phần mình, Giám đốc cấp cao khu vực châu Á - Thái Bình Dương của Liên minh Phần mềm Doanh nghiệp (BSA) Tarun Sawney đánh giá cao những nỗ lực của Việt Nam trong công tác thực thi bảo hộ quyền tác giả, quyền sở hữu trí tuệ thời gian qua. Thời gian tới, BSA luôn ủng hộ và sẵn sàng đồng hành cùng Việt Nam trong việc nâng cao hiệu quả phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm quyền sở hữu trí tuệ.

Đại diện BSA cũng đề xuất Việt Nam tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý các trường hợp vi phạm bản quyền trong lĩnh vực phần mềm máy tính; nghiên cứu nâng cao mức xử phạt nhằm tăng tính răn đe, nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật. Ông Tarun Sawney cũng nhấn mạnh sự cần thiết của việc tăng cường nguồn nhân lực phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra và thực thi quyền sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực bản quyền phần mềm máy tính.

ĐÌNH TOÁN

Thông qua "Tầm nhìn về việc chỉnh trang, tôn tạo trục trung tâm của Hoàng thành Thăng Long"

Trong khuôn khổ Kỳ họp lần thứ 48 Ủy ban Di sản thế giới thuộc UNESCO tại Busan (Hàn Quốc), ngày 23.7, Chủ tịch Ủy ban Di sản thế giới Lee Byong Hyun đã gõ búa thông qua Quyết định số 48 COM 7B.25 về "Tầm nhìn về việc chỉnh trang, tôn tạo trục trung tâm của Hoàng thành Thăng Long".

Ủy ban Di sản thế giới đánh giá cao Việt Nam đã thực hiện đầy đủ các cam kết từ khi di sản được ghi danh năm 2010, đáp ứng các khuyến nghị của ủy ban và chuyên gia tư vấn quốc tế; phát huy giá trị di sản như một không gian xã hội, văn hóa, lịch sử, đưa Hoàng thành Thăng Long trở thành điểm hội tụ, giao lưu và trải nghiệm của người dân Hà Nội và nhân dân cả nước. Ủy ban cũng đánh giá cao Việt Nam về Tầm nhìn của di sản, cơ sở quan trọng cho đề xuất phục dựng Điện Kính Thiên theo đúng Tầm nhìn mà Ủy ban Di sản thế giới đã phê duyệt.

Từ Hội nghị, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Ngô Lê Văn, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam, cho biết ý nghĩa đặc biệt quan trọng của hồ sơ; nhấn mạnh các thành viên Ủy ban Di sản thế giới đánh giá cao sự nghiêm túc, trách nhiệm của Việt Nam trong hợp tác, đồng hành với Trung tâm Di sản thế giới, Hội đồng Di tích và Di chỉ quốc tế (ICOMOS) trên cơ sở bảo đảm đúng các quy định của Công ước Di sản thế giới, tuân thủ cam kết của Việt Nam, phát huy hơn nữa giá trị nổi bật toàn cầu của di sản. Kết quả đạt được tại kỳ họp lần này thể hiện sự đồng hành, phối hợp chặt chẽ của Bộ Ngoại giao, Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các nhà khoa học trong và ngoài nước với thành phố Hà Nội trong quá trình xây dựng, đệ trình hồ sơ.

Giám đốc Trung tâm Di sản thế giới Lazare Eloundou Assomo khẳng định, hồ sơ có giá trị quan trọng không chỉ với Việt Nam mà còn với thế giới, nhấn mạnh đây là hình mẫu hợp tác giữa quốc gia thành viên với UNESCO và cơ quan tư vấn, là điển hình bảo tồn di sản cho các quốc gia khác và mở ra một hướng mới trong công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản thế giới.

L.SƠN

Tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác chăm sóc người có công với cách mạng

● XUÂN TRƯỜNG; ảnh: XUÂN TRẦN

Thủ tướng Lê Minh Hưng cho rằng, phải tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác chăm sóc thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường niềm tin của nhân dân, giáo dục truyền thống yêu nước cho thế hệ trẻ; tạo động lực tinh thần to lớn cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.



Thủ tướng Lê Minh Hưng phát biểu tại Hội nghị



Thủ tướng Lê Minh Hưng và lãnh đạo Đảng, Nhà nước ân cần thăm hỏi các Mẹ Việt Nam anh hùng

Ngày 23.7, tại Hà Nội, Thủ tướng Lê Minh Hưng dự Hội nghị tri ân người có công với cách mạng toàn quốc năm 2026 và phát động phong trào đẩy mạnh chăm lo người có công với cách mạng. Hội nghị do Bộ Nội vụ phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tổ chức nhân dịp kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27.7.1947 - 27.7.2026).

Chăm lo, phụng dưỡng tốt nhất người có công

Phát biểu tại Hội nghị, thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Thủ tướng Lê Minh Hưng nêu rõ, trong suốt 79 năm qua, Đảng và Nhà nước luôn xác định chăm lo người có công với cách mạng là chủ trương nhất quán, là trách nhiệm chính trị, là truyền thống, là đạo lý của dân tộc, thể hiện tính nhân văn sâu sắc của chế độ xã hội chủ nghĩa. Hệ thống chính sách ưu đãi người có công không ngừng được hoàn thiện; đời sống vật chất và tinh thần của người có công ngày càng được nâng lên.

Đến nay, hơn 9,2 triệu người có công được hưởng các chế độ, chính sách ưu đãi; 99% hộ gia đình người có công với cách mạng có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của người dân nơi cư trú. Các phong trào "Đền ơn đáp nghĩa", "Toàn dân chăm sóc người có công với cách mạng", xây dựng nhà tình nghĩa, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng, chăm sóc thương binh nặng... đã thực sự trở thành nét đẹp văn hóa, thể hiện truyền thống nhân văn sâu sắc của dân tộc Việt Nam. Thủ tướng cho biết, bên cạnh những kết quả hết sức tích cực đạt được trong công tác chăm lo người có công với cách mạng, sau hơn 50 năm đất nước thống nhất, vẫn còn khoảng 175 nghìn hài cốt liệt sĩ chưa được tìm thấy và khoảng 230 nghìn phần mộ liệt sĩ chưa xác định được danh tính.

Đây là nỗi đau day dứt khi thời gian không ngừng trôi, những mái đầu người mẹ tìm con, người vợ tìm chồng giờ đã bạc trắng; chúng ta vẫn luôn trăn trở khi đời sống của một bộ phận thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sĩ, gia đình người có công với cách mạng vẫn còn khó khăn; nhiều nạn nhân chất độc da cam còn phải chịu những đau thương, mất mát. "Chúng ta, những người đang sống trong hòa bình phải luôn gìn giữ, khắc ghi những thành quả vinh quang có được từ sự hy sinh to lớn, cao cả của các thế hệ đi trước; phải tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác chăm sóc thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường niềm tin của nhân dân, giáo dục truyền thống yêu nước cho thế hệ trẻ và tạo động lực tinh thần to lớn cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới", Thủ tướng nhấn mạnh.

Theo Thủ tướng, cả hệ thống chính trị, toàn dân, toàn quân ta đang quyết tâm triển khai "Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ" theo chỉ đạo của BCH Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, với mong muốn đưa các liệt sĩ sớm trở về với gia đình, với quê hương. Đến nay, chúng ta đã tìm kiếm, quy tập được 1.482 hài cốt liệt sĩ và 7 mộ liệt sĩ tập thể; rà phá 8.462ha bom mìn, vật nổ, cơ bản hoàn thành đối với vùng lõi Vị Xuyên; lấy mẫu 71.491 mộ liệt sĩ chưa rõ thông tin, thu nhận khoảng 243 nghìn mẫu sinh phẩm thân nhân, đã phân tích, đồng bộ vào cơ sở dữ liệu dân cư khoảng 66 nghìn mẫu và đang tiếp tục khẩn trương giám định ADN đối với các mẫu được thu nhận.

"Mỗi hài cốt liệt sĩ được quy tập, được xác định danh tính, mỗi kỷ vật được trao lại đều góp phần xoa dịu nỗi đau chiến tranh, làm vơi đi sự mong mỏi, đợi chờ của biết bao gia đình, người thân trong nhiều thập kỷ qua", người đứng đầu Chính phủ xúc động bày tỏ. Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, bước vào giai đoạn phát triển mới, nhiệm vụ giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; tăng cường năng lực tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin, phát triển nhanh, bền vững đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, không ngừng cải thiện và nâng cao toàn diện đời sống nhân dân là trách nhiệm, là sứ mệnh đầy vinh quang của các thế hệ chúng ta ngày nay.

Với tinh thần đó, Thủ tướng đề nghị các cấp, các ngành, địa phương, nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp tiếp tục hoàn thiện, thực hiện hiệu quả chính sách đối với người có công; quyết liệt triển khai Chiến dịch 500 ngày đêm, đẩy nhanh xây nhà cho con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; đồng thời huy động toàn xã hội thực hiện các phong trào "Đền ơn đáp nghĩa", xây dựng "Nhà tình nghĩa", Quỹ "Đền ơn đáp nghĩa", "Sổ tiết kiệm tình nghĩa", phụng dưỡng các Mẹ Việt Nam anh hùng và đẩy mạnh giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ.

Hướng tới kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27.7.1947 - 27.7.2027), Thủ tướng Chính phủ chính thức phát động "Phong trào đẩy mạnh chăm lo người có công với cách mạng", nhằm huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, các tầng lớp nhân dân và toàn xã hội phụng dưỡng, chăm sóc các Mẹ Việt Nam anh hùng, thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng ngày càng tốt hơn. Thủ tướng Chính phủ kêu gọi cả hệ thống chính trị, nhân dân cả nước, cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, đồng bào ta ở nước ngoài, bằng những nghĩa cử cao đẹp, với lòng biết ơn sâu sắc, cùng chung sức, đồng lòng tích cực hưởng ứng Phong trào; đề nghị Ủy ban TƯMTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên đẩy mạnh tuyên truyền, vận động triển khai thực hiện Phong trào bằng những hành động thiết thực, cụ thể chăm lo, phụng dưỡng tốt nhất người có công và gia đình.

Gần 12 nghìn tỉ đồng ủng hộ phong trào

Báo cáo về công tác chăm lo người có công với cách mạng toàn quốc, Quyền Bộ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Tiến Hải cho biết, đến nay, cả nước đã xác nhận được trên 9,2 triệu người có công, trong đó có trên 1,2 triệu liệt sĩ, trên 650.000 thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, trên 132.000 Mẹ Việt Nam anh hùng, trên 320.000 người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học.

Quyền Bộ trưởng Bộ Nội vụ cho biết, Hội nghị năm nay có sự tham dự của 310 đại biểu tiêu biểu, đại diện cho hàng triệu người có công trên cả nước, trong đó có 19 Mẹ Việt Nam anh hùng, 27 Anh hùng LLVTND, 119 thương binh, 31 bệnh binh, 44 thân nhân liệt sĩ cùng nhiều cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa và người có công thuộc các dân tộc thiểu số. Tại Hội nghị tri ân, các đại biểu đã được giao lưu, gặp nhiều tấm gương tiêu biểu, được nghe nhiều câu chuyện rất xúc động về sự cống hiến, hy sinh của các anh hùng liệt sĩ, người có công, sự phấn đấu bền bỉ, sáng tạo và ý chí, nghị lực rất đáng khâm phục của các đồng chí thương binh, bệnh binh, cựu chiến binh, cựu thanh niên xung phong và thân nhân liệt sĩ.

Trong niềm xúc động sâu sắc, lãnh đạo Đảng, Nhà nước đã trao những kỷ vật thiêng liêng của các anh hùng liệt sĩ về với thân nhân và gia đình. Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng đã trao tặng những phần quà ý nghĩa dành tặng các Mẹ Việt Nam anh hùng. Lãnh đạo Đảng, Nhà nước trao tặng các phần quà động viên những thân nhân người có công với cách mạng, cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa, Anh hùng LLVTND.

Cũng tại Hội nghị, hưởng ứng lời kêu gọi ủng hộ phong trào "Đẩy mạnh chăm lo người có công với cách mạng" do Thủ tướng Chính phủ phát động, nhiều tập đoàn, doanh nghiệp, ngân hàng đã ủng hộ với tổng số kinh phí ước tính khoảng gần 12 nghìn tỉ đồng. ■

ĐỂ NGHĨA TRANG LIỆT SĨ TRỞ THÀNH CÔNG VIÊN LỊCH SỬ, VĂN HÓA TÂM LINH

Kỳ 3: NHỮNG NGƯỜI CÒN MANG "MÓN NỢ"...

● NGỌC TRUNG; ảnh: T.SƯƠNG

Chiến tranh đã lùi xa, nhưng với nhiều CCB, ký ức về đồng đội chưa bao giờ nguôi. Có người trở về từ Thành cổ Quảng Trị với thân thể lành lặn nhưng cả đời mang trong lòng những tiếng gọi dưới hầm tối.



Nguyên Phó Chủ tịch nước Trương Mỹ Hoa chạm tay vào bức phù điêu tưởng niệm tại Nghĩa trang Hàng Keo, nơi những câu chuyện lịch sử được lưu giữ và trao truyền cho các thế hệ

Có người lặng lẽ tìm hài cốt đồng đội nơi núi đá Vị Xuyên. Có người đi vận động từng nguồn lực, từng tấm lòng để những nghĩa trang liệt sĩ ngày càng khang trang. Với họ, tri ân không phải là nghi thức của một ngày kỷ niệm, mà là mệnh lệnh từ lương tâm.

Năm 2022, tại lễ khánh thành việc chỉnh trang, nâng cấp, tôn tạo Nghĩa trang Hàng Keo, thuộc Khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Nhà tù Côn Đảo, nguyên Phó Chủ tịch nước Trương Mỹ Hoa, cựu tù chính trị Côn Đảo từng xúc động chia sẻ với phóng viên *Văn Hóa*: "Đã bao lần ra Côn Đảo thắp nén tâm hương dâng lên anh linh các bậc lão thành cách mạng, các chí sĩ yêu nước, các đồng đội đã ngã xuống vì độc lập, tự do của Tổ quốc, nhưng với lần này tôi mang một niềm xúc động riêng. Di tích lịch sử Nghĩa trang Hàng Keo như câu nói chứa chất đầy sự ai oán của người tù khi tiễn bạn: *Côn Lôn đi dễ khó về, Sống nương núi Chúa, thác về Hàng Keo*", nơi an nghỉ của hàng nghìn tù nhân chính trị yêu nước từ đầu thế kỷ XX cho đến giai đoạn khủng bố trắng trong những năm 1940-1941, giờ đã được nâng cấp, chỉnh trang theo hướng là một công viên lịch sử, văn hóa và tâm linh. Đây là ý nguyện của các cựu tù chính trị Côn Đảo và người dân trong suốt bao năm qua".

Nguyên Phó Chủ tịch nước cũng nhấn mạnh: "Di tích Nghĩa trang Hàng Keo đã đẹp lên và tôi mong sẽ đẹp lên nữa. Tôi cũng mong các cấp, các ngành quan tâm đầu tư hơn nữa để Nghĩa trang Hàng Keo và nhiều nghĩa trang khác trở thành công viên lịch sử, văn hóa tâm linh nhằm nhắc nhở các thế hệ trẻ về truyền thống vẻ vang của các bậc cha anh đi trước, để họ hiểu hơn về một chứng tích tội ác của thực dân, đế quốc".

Có "hội chứng" mang tên: Nhớ đồng đội

Trò chuyện với phóng viên *Văn Hóa*, CCB Nguyễn Trọng Bường nhiều lần nhắc đến hai chữ "may mắn". Ông nói mình may mắn vì còn sống. May mắn vì sau những ngày tháng máu lửa ở Thành cổ Quảng Trị, ông còn có thể trở về để kể lại cho con cháu hôm nay. Hơn nửa thế kỷ đã qua, người lính ấy vẫn nhớ từng người còn sống, người đã mất. Với ông, mỗi lần trở lại Thành cổ là một lần gặp lại đồng đội, dù nhiều người đã không còn tên trên mặt đất. "Nhiều đêm nằm trằn trọc mãi không ngủ được vì nhớ đồng đội", ông Bường xúc động nói.

Chia sẻ của CCB Nguyễn Trọng Bường không phải là ký ức riêng của một người. Đó là một phần của ký ức chung mà nhiều cựu chiến binh vẫn mang theo suốt đời. Có những người lính già năm nào giờ tóc đã bạc, chân đã chậm, nhưng vẫn nhớ chính xác một tọa độ, một điểm cao, một bìa rừng, một khúc sông. Họ nhớ vì ở đó có đồng đội của họ nằm lại. Họ nhớ vì có những lời hẹn chưa kịp nói. Họ nhớ vì trong trận đánh cuối cùng, có người đã quay lại cứu bạn và không trở về.

> *"Từ nén hương của người CCB trước mộ đồng đội đến ý tưởng hình thành những công viên lịch sử, văn hóa tâm linh, tất cả đều gặp nhau ở một điểm: Làm sao để sự tri ân không chỉ là cảm xúc lúc đó mà trở thành một phần bền vững trong đời sống văn hóa đương đại."*

Nỗi nhớ ấy được CCB, nhà thơ, nhà báo Lê Bá Dương gọi là "hội chứng nhớ đồng đội". "Hội chứng của chúng tôi khác với lính Mỹ. Hội chứng của họ là bất mãn, tiêu cực, vì họ nhận thấy tính phi nghĩa khi tham gia vào cuộc chiến này. Còn hội chứng của chúng tôi là hội chứng của hoài niệm, nhớ thương", tác giả *Lời người bên sông* chia sẻ. Ký ức ùa về, người lính Lê Bá Dương miên man nhớ lại những ngày sát cánh cùng đồng đội trên chiến trường Quảng Trị, nơi ông đã xem như quê hương thứ hai. "Nhiều người vẫn nghĩ tôi chỉ là lính Thành cổ, nhưng thực ra tôi vào Quảng Trị từ năm 1968, trải qua gần năm năm ở chiến trường này. Những năm tháng ấy ác liệt lắm. Tôi từng chứng kiến rất nhiều hy sinh, mất mát của đồng đội. Bản thân tôi cũng mười bốn lần bị thương. Có những cảnh tượng không bao giờ quên được", ông nói.

"Nhiều gia đình liệt sĩ khi gặp tôi hay cảm ơn vì thấy tôi đi tìm hài cốt, thắp hương, tổ chức tri ân đồng đội. Nhưng tôi thường nói: Đừng cảm ơn tôi. Nếu bố, bác, anh của các bạn còn sống, chắc chắn họ cũng sẽ làm như tôi. Chúng tôi còn sống tức là sống thay phần những người đã nằm xuống. Anh em không còn cơ hội làm nữa thì mình còn sống, mình làm thay những việc mà nếu còn sống, các anh em cũng sẽ làm. Vì vậy, với tôi, đó là việc bình thường của người lính còn sống", CCB Lê Bá Dương chia sẻ.



Không gian xanh tại di tích Nghĩa trang Hàng Keo, nơi cảnh quan thiên nhiên góp phần tạo nên sự trang nghiêm, thanh bình cho một địa chỉ tưởng niệm

"Điều đồng đội sợ nhất là bị lãng quên"

CCB Lê Bá Dương bày tỏ niềm vui và sự ủng hộ với ý tưởng nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ, nhất là ở cấp phường, xã, thành "công viên lịch sử, văn hóa tâm linh". Ông cho rằng mỗi ngôi mộ, mỗi nghĩa trang liệt sĩ là nơi truyền cảm hứng cho thế hệ sau. Không nên chỉ nghĩ nghĩa trang là nơi để thắp hương, viếng rồi về. Ở đó phải có câu chuyện, có không gian để người trẻ đến, lắng nghe, suy ngẫm và hiểu vì sao hôm nay mình được sống trong hòa bình.

Ông cũng chia sẻ kinh nghiệm trước đây trong khuôn viên một trường học tại xã Triệu Đông (Quảng Trị) có một ngôi mộ anh hùng liệt sĩ Triệu Ngọc Luân. Gia đình đã xin phép đưa hài cốt về, nhưng nhà trường vẫn giữ lại phần mộ tưởng niệm để nhắc nhở học sinh. "Tôi thấy nếu chỉ để ngôi mộ lặng lẽ thì thật lạnh lẽo. Vậy nên tôi đã vận động để xây thành hoa viên nho nhỏ, có tượng đài, có cây, có hoa, có không gian cho học sinh sinh hoạt, tìm hiểu, thì nó sẽ khác. Nó không còn lạnh nữa, mà trở thành nơi giáo dục rất tự nhiên", ông nói. Đó cũng là điều nhiều CCB trăn trở. Họ không muốn nghĩa trang liệt sĩ chỉ đông người vào dịp 27.7, rồi sau đó lại trở về với khoảng lặng. Họ mong nơi đồng đội yên nghỉ phải là địa chỉ đỏ thường xuyên, nơi học sinh, đoàn viên, thanh niên, người dân có thể tìm về để hiểu lịch sử không phải bằng khẩu hiệu, mà bằng sự rung động trước từng hàng bia mộ.

"Tôi muốn nói rằng, những người lính khi ra trận ai cũng muốn sống. Nhưng khi cần hy sinh, họ sẵn sàng hy sinh. Điều họ sợ nhất không phải là chết. Điều họ sợ nhất là các thế hệ sau quên đi. Vì vậy, các bạn trẻ hãy cố gắng giữ lửa. Muốn nhìn nhận lịch sử đúng thì phải hiểu sự hy sinh của những người đã nằm xuống. Phải biết trên mỗi tấc đất hòa bình hôm nay có mồ hôi, máu xương của bao thế hệ. Bản thân tôi cũng chỉ là người truyền lại ngọn lửa của đồng đội đã nằm xuống. Tôi chỉ sợ mình truyền không đủ, để đồng đội dưới kia phải ngậm ngùi", CCB Lê Bá Dương bộc bạch.

Món nợ chưa trả hết

Điều đáng quý ở nhiều CCB hôm nay là họ không chỉ kể lại những gì đã qua. Họ còn đặt câu hỏi cho hiện tại. Làm thế nào để các nghĩa trang liệt sĩ không chỉ sạch đẹp mà còn có khả năng kể chuyện? Làm thế nào để tên tuổi, quê quán, đơn vị, hoàn cảnh hy sinh của liệt sĩ được lưu giữ đầy đủ hơn? Làm thế nào để học sinh đến nghĩa trang không chỉ dâng hương mà có thể hiểu ở đó đã diễn ra điều gì, đất nước đã

mất gì, hòa bình đã được đánh đổi ra sao?

Trao đổi với phóng viên *Văn Hóa*, CCB Lương Quốc Dũng trầm ngâm khi cho biết ở nhiều nghĩa trang liệt sĩ còn thưa vắng. Nếu có chủ trương, có phong trào, có vận động nguồn lực để nâng cấp trở thành công viên lịch sử, văn hóa tâm linh trên quy mô toàn quốc thì đây là việc rất nên làm và đáng làm. Đó là yêu cầu đặt ra đối với công tác quản lý, phát huy giá trị các công trình ghi công liệt sĩ trong giai đoạn mới, đòi hỏi sự chung tay của chính quyền địa phương, ngành văn hóa, ngành nội vụ, các đơn vị quân đội, hội CCB. "Nhưng lực lượng trẻ là rất quan trọng, vì chính các cháu mới là người tiếp nhận và giữ gìn ký ức ấy lâu dài", ông Dũng góp ý.

Một nghĩa trang liệt sĩ khang trang là cần thiết. Nhưng một nghĩa trang có dữ liệu đầy đủ, có chỉ dẫn rõ ràng, có không gian thuyết minh, có hoạt động giáo dục thường xuyên, có sự tham gia của nhà trường, đoàn thể, cộng đồng, CCB và thân nhân liệt sĩ mới thật sự trở thành "công viên ký ức". Ở đó, CCB có thể là người dẫn chuyện. Người quản trang là người giữ lửa. Thầy cô giáo là người kết nối. Đoàn viên thanh niên là lực lượng chăm sóc và lan tỏa. Doanh nghiệp, tổ chức xã hội là nguồn lực đồng hành. Còn mỗi người dân là một chủ thể của sự tri ân.

Khi được hỏi muốn gửi gắm điều gì với thế hệ trẻ, CCB Lê Bá Dương và Nguyễn Trọng Bường đều không nói những điều lớn lao. Những người lính Thành cổ năm xưa chỉ mong người trẻ hiểu rằng hòa bình hôm nay không tự nhiên mà có. Vì thế tri ân không chỉ là thắp một nén hương trong ngày 27.7. Tri ân là sống sao cho xứng đáng với sự hy sinh ấy. Có lẽ đó cũng là tiếng nói chung của nhiều CCB. Họ không đòi hỏi sự đền đáp cho riêng mình. Điều khiến họ đau đáu là đồng đội. Những người đã nằm lại trong lòng đất, trong rừng sâu, khe đá, ven sông, dưới chân thành cũ; có người đã có tên trên bia mộ, có người vẫn chưa tìm thấy hài cốt, có người còn nằm trong những ngôi mộ chưa xác định danh tính.

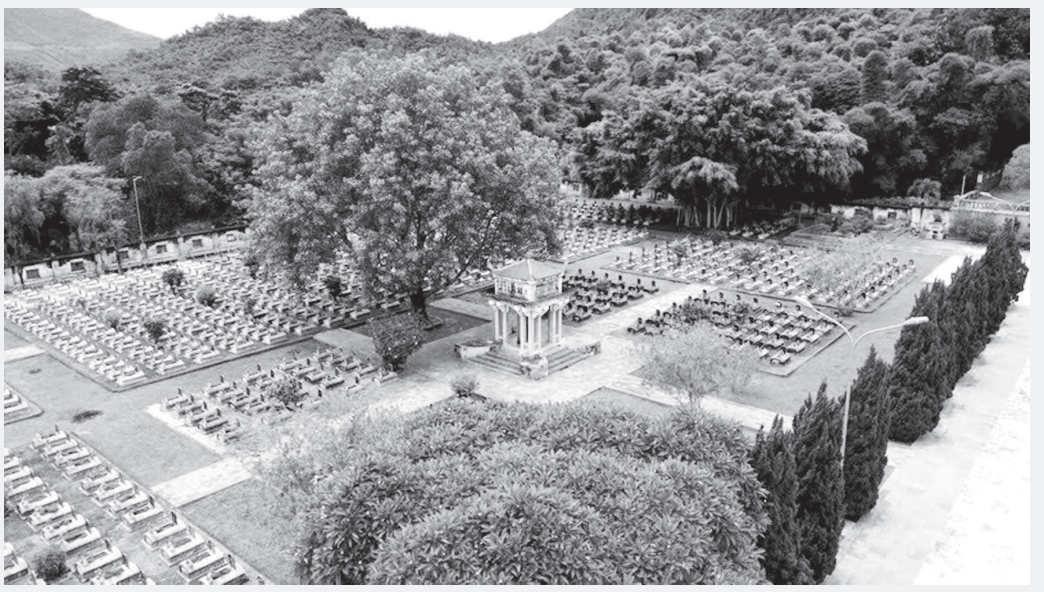
Bởi vậy, với họ, mỗi nghĩa trang liệt sĩ được tu bổ khang trang hơn là một niềm an ủi. Mỗi phần mộ được chăm sóc chu đáo hơn là một lời hứa được giữ. Mỗi đoàn học sinh đến thắp hương, lắng nghe câu chuyện chiến tranh là một lần ký ức được nối dài. Món nợ với những người đã hy sinh là món nợ không thể trả hết. Nhưng có thể trả từng phần bằng sự tri ân, bằng trách nhiệm, bằng những công trình được chăm chút, bằng những không gian tưởng niệm có sức sống, bằng việc không để bất kỳ ai trong số họ bị lãng quên. ■ ***(Còn tiếp)***

"Làm công việc này để tỏ lòng biết ơn"

● **NGUYỄN LINH**

Giữa nhiều nghĩa trang liệt sĩ trầm mặc ở Thanh Hóa, có những người dành hàng chục năm cuộc đời để chăm sóc từng phần mộ, thuộc tên từng người đã ngã xuống như nhớ người thân trong gia đình.

Họ không cầm súng đi qua chiến tranh nhưng đang lặng lẽ gìn giữ ký ức về chiến tranh bằng một công việc ít người biết đến, ít khi được nhắc tên, nhưng thấm đẫm lòng tri ân với những người đã hy sinh vì Tổ quốc.



Một góc phần Nghĩa trang Liệt sĩ Quốc tế Đồng Tâm — Ảnh: QUỐC HUY

Ở lại với những người đã ngã xuống

Một ngày giữa tháng 7, nắng miền Trung đổ lửa xuống những hàng cây trong Nghĩa trang Liệt sĩ Hàm Rồng. Không gian gần như chỉ còn tiếng chổi tre xào xạc trên lối đi, tiếng kéo cắt tỉa cành khô và mùi hương trầm phảng phất trong gió. Giữa hàng nghìn phần mộ xếp ngay ngắn, anh Nguyễn Văn Mạnh lặng lẽ cúi mình thay những chân nhang cũ. Đó là công việc mở đầu mỗi ngày của người quản trang đã gắn bó với nghĩa trang này hơn mười năm.

Nghĩa trang liệt sĩ Hàm Rồng rộng hơn 6ha, là nơi yên nghỉ của 1.935 liệt sĩ cùng hai mộ tập thể quy tập 64 và 182 liệt sĩ. Gần một nửa số phần mộ chưa xác định được danh tính, chủ yếu là quân tình nguyện Việt Nam hy sinh trên chiến trường Lào được quy tập về sau chiến tranh. Trên những tấm bia chỉ khắc dòng chữ "Liệt sĩ chưa biết tên" là biết bao số phận còn dang dở, là những gia đình mòn mỏi đi tìm người thân suốt hàng chục năm.

Hơn mười năm đi giữa những hàng bia mộ mỗi ngày đã giúp anh Mạnh thuộc lòng từng khu, từng lô, từng vị trí phần mộ. Chỉ cần thân nhân đọc tên hoặc quê quán liệt sĩ, anh gần như có thể xác định ngay nơi an nghỉ. "Hôm nào có người từ xa về, chỉ cần họ nói tên là tôi đưa đến đúng phần mộ trong vài phút. Làm ở đây lâu rồi nên nhớ hết", anh Mạnh cười hiền. Ít ai biết, trí nhớ ấy được tích lũy từ hàng nghìn ngày lặng lẽ đi khắp nghĩa trang. Buổi sáng quét lá, nhổ cỏ, thay nước ở từng lọ hoa; buổi chiều lau từng tấm bia, cắt tỉa cây cảnh, chỉnh lại những vòng hoa đã nghiêng. Công việc lặp đi lặp lại suốt nhiều năm nhưng chưa bao giờ trở thành một thói quen vô cảm.

Tháng 7 luôn là khoảng thời gian bận rộn nhất. Từ sáng sớm đến chiều muộn, nhiều đoàn CCB, thân nhân liệt sĩ, đoàn viên, học sinh nối nhau về dâng hương. Có ngày, anh cùng đồng nghiệp chuẩn bị hàng nghìn nén nhang, thay hoa, dọn sạch từng lối đi để nghĩa trang luôn tươm tất trước khi đón khách. "Làm vì cái tâm thôi. Các anh hy sinh vì đất nước, mình phải gắng giữ gìn nơi an nghỉ cho các anh. Mỗi nén nhang, mỗi bông hoa đều là sự tri ân, đâu thể làm qua loa", anh nói. Điều gây ấn tượng không chỉ là sự cần mẫn của người quản trang mà còn là cách anh nhắc về những người đã khuất. Trong suốt câu chuyện, anh luôn gọi họ là "các anh", như cách gọi về những người thân thiết. "Tôi làm vì tôi hiểu rằng, nếu không có các anh thì chắc gì mình đã có cuộc sống hôm nay". Câu nói mộc mạc ấy khiến người nghe lặng đi giữa không gian vốn đã rất tĩnh lặng.

Anh Mạnh bảo, hơn mười năm sống giữa những hàng mộ, điều anh nhận được không chỉ là công việc mà còn là sự bình yên trong lòng. Có những đêm trực một mình giữa nghĩa trang, anh nghe như có tiếng gõ cửa, tiếng ai đó gọi tên mình. Mở cửa ra, không thấy ai, chỉ là mùi hương nhang thoảng trong gió. "Tôi chỉ khấn: Nếu là các anh thì cứ vào. Cần gì thì bảo. Tôi xem các anh như người thân". Anh kể bằng giọng bình thản. Với anh, nghĩa trang này chưa bao giờ là nơi đáng sợ, đó là nơi những người đã khuất vẫn hiện diện trong sự trân trọng của người còn sống. Điều khiến anh xúc động nhất cũng không phải những câu chuyện khó lý giải ấy, mà là những cuộc đoàn tụ sau hàng chục năm tìm kiếm

"Các chú bộ đội cũng cần có người bầu bạn"

Nghĩa trang Liệt sĩ Quốc tế Đồng Tâm lại nằm nép mình giữa thung lũng thuộc xã Thiết Ống, bốn bề núi rừng xanh thẳm. Khác với không gian giữa lòng đô thị, nơi đây quanh năm tĩnh lặng. Mỗi sáng sớm, khi màn sương còn phủ mờ những hàng bia đá trắng, tiếng chổi tre của ông Phạm Văn Nguyễn đã đều đặn vang lên trên những lối đi.

Ba mươi năm qua, chiếc chổi ấy gần như chưa một ngày ngơi nghỉ. Ông Nguyễn đến với công việc quản trang từ năm 1995. Ban đầu chỉ nghĩ đơn giản là tìm một công việc để mưu sinh, nhưng càng gắn bó, ông càng thấy mình mang trên vai một trách nhiệm đặc biệt: Gìn giữ nơi yên nghỉ của những người đã đánh đổi tuổi xuân và cả cuộc đời cho độc lập, tự do của dân tộc. "Tôi quyết định làm công việc này cũng là để bày tỏ lòng biết ơn với những người đã hy sinh vì đất nước. Mỗi ngày được quét lá, lau bia, nhổ cỏ, thắp hương cho các anh, với tôi đã là một niềm tự hào", ông nói.

Nghĩa trang Liệt sĩ Quốc tế Đồng Tâm là nơi yên nghỉ của 2.245 liệt sĩ đến từ 32 tỉnh, thành trong cả nước, trong đó có 16 phần mộ liệt sĩ nước bạn Lào. Nhiều năm qua, nơi đây còn tiếp nhận hài cốt quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh trên đất bạn Lào được quy tập về nước theo chương trình phối hợp tìm kiếm giữa hai tỉnh Thanh Hóa - Hủa Phăn. Hơn ba mươi năm đi giữa hơn hai nghìn phần mộ khiến ông Nguyễn thuộc lòng từng khu, từng lô, từng cái tên, quê quán của các liệt sĩ. Điều khiến ông nhớ nhất không phải những mùa tri ân tháng Bảy hay những ngày lễ lớn, mà là những cuộc đoàn tụ sau hàng chục năm tìm kiếm.

Ông kể, khoảng năm 2010, khi trời đã khuya, một chiếc ô tô dừng trước cổng nghĩa trang. Đoán có thân nhân đến tìm mộ, ông vội bật điện, mời mọi người vào nhà khách nghỉ ngơi rồi hỏi thăm thông tin. Đó là một gia đình ở Thái Bình, sau nhiều năm lặn lội tìm kiếm trên đất Lào mới biết hài cốt người thân đã được quy tập về Đồng Tâm. Chỉ nghe tên và quê quán liệt sĩ, ông Nguyễn lập tức dẫn cả gia đình đến đúng phần mộ. Khoảnh khắc nhìn thấy tên người thân khắc trên bia đá, cả gia đình òa khóc. Có người quỳ xuống ôm lấy phần mộ, có người lặng lẽ đặt bàn tay lên tấm bia đã phủ màu thời gian. Họ ôm chầm lấy ông Nguyễn, liên tục nói lời cảm ơn vì biết rằng suốt bao năm qua, người thân của mình vẫn luôn được chăm sóc chu đáo. "Cả đêm hôm ấy chẳng ai ngủ được. Gia đình ngồi bên phần mộ, còn tôi cũng thức theo. Thấy gia đình đoàn tụ, tôi mừng quá nên cũng không chợp mắt nổi", ông nhớ lại.

Ngần ấy năm làm quản trang, ông không còn nhớ mình đã chứng kiến bao nhiêu cuộc đoàn tụ như vậy. Chỉ biết rằng, mỗi lần nhìn thấy thân nhân tìm được người thân sau hàng chục năm xa cách, ông lại lặng lẽ quay đi lau nước mắt: "Đó là niềm vui lớn nhất của người làm quản trang". Ông bảo, công việc này không quá nặng nhọc nhưng rất ít người có thể gắn bó lâu dài nếu không thật sự tín tâm. "Hằng ngày tôi vẫn vừa làm vừa trò chuyện với các chú bộ đội. Các chú cũng cần có người bầu bạn, còn mình thì thấy lòng nhẹ hơn". Chỉ những người đã dành gần nửa cuộc đời làm việc giữa những hàng mộ mới có thể coi sự tĩnh lặng ấy như một phần cuộc sống. Với họ, những người đã khuất chưa bao giờ xa cách. Họ vẫn hiện diện trong từng nén nhang, từng hàng cây, từng lối đi được quét sạch mỗi sớm mai.

Không chỉ ở Hàm Rồng hay Đồng Tâm, toàn tỉnh Thanh Hóa hiện có 740 công trình ghi công liệt sĩ, gồm 31 nghĩa trang liệt sĩ, 253 đài tưởng niệm, 368 nhà bia ghi tên liệt sĩ, 89 tượng đài cùng hàng nghìn phần mộ trên khắp địa bàn. Mỗi công trình là một địa chỉ đỏ, nơi nhắc nhớ các thế hệ hôm nay về những hy sinh không thể đong đếm bằng thời gian. Phía sau sự trang nghiêm của những nghĩa trang ấy là những quản trang vẫn âm thầm làm công việc của mình, bất kể nắng hay mưa, ngày thường hay ngày lễ. ■

Để du lịch cộng đồng "cất cánh"

Bài, ảnh: MẠNH HÀ

Khu vực miền núi phía Bắc được đánh giá là một trong những điểm đến hấp dẫn nhất đối với du khách trong nước và quốc tế. Tuy nhiên, để khai thác hiệu quả tiềm năng đó, cần có những giải pháp đồng bộ nhằm phát triển du lịch cộng đồng theo hướng chuyên nghiệp, bền vững và mang lại lợi ích thiết thực cho người dân địa phương.

Trước hết, tiềm năng lớn nhất của các tỉnh miền núi phía Bắc nằm ở nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú và độc đáo. Đây là nơi tập trung nhiều dãy núi cao, cao nguyên đá, ruộng bậc thang, thác nước, hang động và các khu bảo tồn thiên nhiên nổi tiếng. Những địa danh như cao nguyên đá Đồng Văn (Tuyên Quang), ruộng bậc thang Mù Cang Chải, đỉnh Fansipan (Lào Cai), hồ Ba Bể (Thái Nguyên), thác Bản Giốc (Cao Bằng) hay Mộc Châu (Sơn La) đã trở thành điểm đến quen thuộc của du khách.

Miền núi phía Bắc còn là nơi sinh sống của nhiều dân tộc thiểu số với kho tàng văn hóa đặc sắc. Mỗi dân tộc đều có ngôn ngữ, trang phục, kiến trúc nhà ở, lễ hội, nghề thủ công truyền thống và nghệ thuật dân gian riêng. Những giá trị văn hóa này tạo nên sức hút đặc biệt đối với khách du lịch muốn tìm hiểu bản sắc vùng cao.

Ngoài ra, xu hướng du lịch hiện nay đang chuyển từ tham quan đơn thuần sang trải nghiệm và khám phá văn hóa bản địa. Sau đại dịch Covid-19, nhu cầu tìm đến những không gian xanh, yên bình và gần gũi với thiên nhiên ngày càng tăng. Điều này mở ra cơ hội lớn cho các địa phương miền núi phía Bắc phát triển du lịch cộng đồng. Nhiều mô hình đã đạt được những kết quả tích cực như bản Lác (Phú Thọ), Tả Van và Tả Phìn (Lào Cai), Lô Lô Chải (Tuyên Quang), bản Áng (Sơn La)... Người dân địa phương không chỉ có thêm nguồn thu nhập từ dịch vụ lưu trú, ăn uống, hướng dẫn du lịch mà còn nâng cao ý thức gìn giữ văn hóa truyền thống và bảo vệ môi trường.

Bên cạnh những tiềm năng to lớn, du lịch cộng đồng tại các tỉnh miền núi phía Bắc vẫn còn không ít khó khăn và hạn chế. Trước hết là hệ thống hạ tầng giao thông ở nhiều khu vực còn thiếu đồng bộ. Một số điểm du lịch nằm ở vùng sâu, vùng xa, đường đi khó khăn, đặc biệt vào mùa mưa, gây ảnh hưởng đến việc thu hút khách. Hệ thống điện, nước sạch, viễn thông và các dịch vụ hỗ trợ du lịch tại nhiều địa phương vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của du khách.

Một hạn chế khác là chất lượng nguồn nhân lực du lịch còn thấp. Phần lớn người dân tham gia làm du lịch cộng đồng chưa được đào tạo bài bản về kỹ năng phục vụ, ngoại ngữ, marketing hay quản lý homestay. Điều này khiến chất lượng dịch vụ chưa đồng đều, khó tạo được ấn tượng lâu dài với du khách quốc tế. Bên cạnh đó, nhiều địa phương còn thiếu sản phẩm du lịch đặc trưng, dẫn đến tình trạng các điểm đến có mô hình hoạt động tương tự nhau, chưa tạo được dấu ấn riêng.

Để phát triển du lịch cộng đồng một cách bền vững, trước hết cần xây dựng quy hoạch tổng thể phù hợp với điều kiện của từng địa phương. Mỗi tỉnh, mỗi bản làng cần xác định rõ lợi thế riêng để phát triển các sản phẩm đặc trưng, tránh tình trạng sao chép mô hình lẫn nhau. Quy hoạch cần gắn với bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, gìn giữ bản sắc văn hóa và đảm bảo lợi ích của cộng đồng dân cư.

Bên cạnh đó, đầu tư phát triển hạ tầng là nhiệm vụ quan trọng. Nhà nước cần ưu tiên nâng cấp hệ thống giao thông đến các điểm du lịch, cải thiện điện, nước, internet và các công trình vệ sinh công cộng. Song song với đó là khuyến khích doanh nghiệp đầu tư theo hướng thân thiện với môi trường, sử dụng vật liệu địa phương và hạn chế tác động đến hệ sinh thái.

Đào tạo nguồn nhân lực cũng là giải pháp mang tính quyết định. Người dân cần được tập huấn về kỹ năng làm du lịch, giao tiếp, ngoại ngữ, quản lý dịch vụ, vệ sinh an toàn thực phẩm và ứng dụng công nghệ số trong quảng bá sản phẩm. Khi người dân trở thành chủ thể thực sự của hoạt động du lịch, họ sẽ có động lực bảo tồn văn hóa và phát triển kinh tế bền vững.

Tăng cường quảng bá hình ảnh du lịch cộng đồng thông qua các nền tảng số, mạng xã hội và các chương trình xúc tiến du lịch trong nước, quốc tế. Việc xây dựng thương hiệu cho từng điểm đến gắn với những câu chuyện văn hóa, sản phẩm đặc trưng và trải nghiệm độc đáo sẽ giúp nâng cao sức cạnh tranh. Đồng thời, cần đẩy mạnh liên kết giữa các địa phương, doanh nghiệp lữ hành và cộng đồng dân cư để hình thành các tuyến du lịch liên vùng, kéo dài thời gian lưu trú của du khách.

Một giải pháp quan trọng khác là bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống. Các lễ hội, nghề thủ công, nghệ thuật dân gian, ẩm thực và kiến trúc bản địa cần được gìn giữ như những tài sản quý giá. Việc khai thác phục vụ du lịch phải dựa trên nguyên tắc tôn trọng bản sắc văn hóa, tránh thương mại hóa hoặc làm biến dạng các giá trị truyền thống. Đồng thời, cần nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho cả người dân và du khách thông qua các hoạt động phân loại rác, giảm sử dụng nhựa dùng một lần và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.

Trong bối cảnh ngành Du lịch Việt Nam đang hướng tới mục tiêu phát triển xanh và bền vững, du lịch cộng đồng ở các tỉnh miền núi phía Bắc có nhiều cơ hội để trở thành động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Nếu biết khai thác hợp lý những lợi thế về thiên nhiên và văn hóa, đồng thời thực hiện tốt các giải pháp về quy hoạch, hạ tầng, đào tạo nguồn nhân lực, bảo tồn di sản và chuyển đổi số, du lịch cộng đồng sẽ không chỉ mang lại thu nhập ổn định cho người dân mà còn góp phần gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc, bảo vệ môi trường và quảng bá hình ảnh Việt Nam ra thế giới. ■



Việc khai thác phục vụ du lịch phải dựa trên nguyên tắc tôn trọng bản sắc văn hóa, tránh thương mại hóa hoặc làm biến dạng các giá trị truyền thống

Việt Nam được du khách Hàn Quốc yêu thích thứ hai thế giới

Theo số liệu của Tổ chức Du lịch Hàn Quốc (KTO), trong tháng 5.2026, có khoảng 2,34 triệu công dân Hàn Quốc xuất cảnh với mục đích du lịch. Trong đó, Nhật Bản tiếp tục dẫn đầu với khoảng 951.000 lượt khách, chiếm 40,6% tổng lượng khách xuất cảnh. Việt Nam xếp thứ hai với khoảng 278.000 lượt khách.

Trong nhiều năm qua, Hàn Quốc luôn nằm trong nhóm thị trường khách quốc tế quan trọng nhất của du lịch Việt Nam, đồng thời Việt Nam cũng trở thành lựa chọn quen thuộc của người Hàn Quốc cho các kỳ nghỉ ngắn ngày và du lịch gia đình. Các điểm đến được khách Hàn Quốc ưa chuộng chủ yếu là những địa phương có lợi thế về biển đảo và nghỉ dưỡng như Phú Quốc, Nha Trang, Đà Nẵng, Mũi Né - Phan Thiết.

L.HƯƠNG

TP.HCM bảo đảm an toàn cho du khách

Chủ tịch UBND TP.HCM đã chấp thuận chủ trương cho các Sở, ngành liên quan triển khai lực lượng Trật tự viên du lịch tại các khu vực, tuyến, điểm du lịch trọng điểm trên địa bàn thành phố. Theo đó, lực lượng Trật tự viên du lịch thực hiện nhiệm vụ phối hợp tuần tra, hỗ trợ du khách, phát hiện và xử lý hoặc chuyển giao xử lý các hành vi ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn du lịch theo đúng quy định.

UBND TP.HCM giao Sở Du lịch chủ trì, phối hợp Lực lượng Thanh niên xung phong, Công an Thành phố cùng các địa phương và đơn vị có liên quan rà soát, xác định cụ thể các vị trí, tuyến điểm du lịch trọng điểm cần bố trí lực lượng Trật tự viên du lịch theo yêu cầu thực tế tại các địa bàn; kịp thời cung cấp thông tin, hỗ trợ xử lý các tình huống phát sinh nhằm bảo đảm an toàn cho khách du lịch…

H. HẢI

Quảng Ngãi phát triển du lịch nông thôn

UBND tỉnh Quảng Ngãi vừa ban hành Kế hoạch phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035, với mục tiêu khai thác hiệu quả tiềm năng văn hóa, cảnh quan và nông nghiệp đặc trưng, đưa du lịch nông thôn trở thành động lực phát triển kinh tế bền vững.

Theo kế hoạch, đến năm 2030, tỉnh phấn đấu 100% điểm du lịch nông thôn trên địa bàn các xã xây dựng nông thôn mới được công nhận là điểm du lịch, điểm du lịch cộng đồng hoặc sản phẩm OCOP. Mỗi xã hướng tới có ít nhất một điểm du lịch đặc trưng được công nhận OCOP từ 3 sao trở lên; khoảng 75% lao động du lịch nông thôn được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ và các điểm du lịch đều có website, kết nối với các nền tảng đặt dịch vụ trực tuyến uy tín…

NHƯ ĐỒNG

Văn hóa chính trị - Nền tảng sức mạnh tinh thần trong kỷ nguyên phát triển mới

● NGUYỄN HOÀNG HÀNH

Trong suốt tiến trình cách mạng Việt Nam, văn hóa luôn được Đảng xác định là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực, đồng thời là nguồn lực nội sinh quan trọng của phát triển đất nước. Bước vào kỷ nguyên phát triển mới, xây dựng văn hóa chính trị trở thành yêu cầu có ý nghĩa chiến lược, bởi đó không chỉ là chuẩn mực của đội ngũ cán bộ, đảng viên mà còn là nền tảng của năng lực lãnh đạo, hiệu lực quản trị quốc gia, niềm tin xã hội và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.



Trong suốt tiến trình cách mạng Việt Nam, văn hóa luôn được Đảng xác định là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực, đồng thời là nguồn lực nội sinh quan trọng của phát triển đất nước
Ảnh: TRẦN HUẤN

Nền tảng của niềm tin và đại đoàn kết

Tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: "Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi". Luận điểm mang tầm chiến lược ấy không chỉ xác lập vị trí của văn hóa trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam mà còn đặt nền móng cho tư duy xây dựng một nền chính trị nhân văn, lấy con người làm trung tâm, lấy đạo đức làm cốt lõi và lấy niềm tin của Nhân dân làm nguồn sức mạnh của quốc gia.

Kế thừa và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh, cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhiều lần khẳng định văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, sức mạnh nội sinh và nguồn lực quan trọng của phát triển đất nước. Quan điểm đó mở rộng nhận thức về văn hóa không chỉ là lĩnh vực sáng tạo, bảo tồn hay hưởng thụ, mà phải thấm sâu vào xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và hoạt động của bộ máy Nhà nước.

Văn hóa Đảng, văn hóa lãnh đạo, văn hóa công vụ, văn hóa nêu gương và trách nhiệm trong thực thi quyền lực vì thế trở thành những biểu hiện cụ thể của văn hóa chính trị.

Tinh thần ấy tiếp tục được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng kế thừa và phát triển, đặt văn hóa trong mối quan hệ trực tiếp với năng lực lãnh đạo, hiệu lực quản trị quốc gia, phát triển con người, sức mạnh mềm và khát vọng phát triển đất nước. Nghị quyết số 80-NQ/TW về phát triển văn hóa Việt Nam và Quy định số 19-QĐ/TW tiếp tục cụ thể hóa yêu cầu xây dựng văn hóa trong Đảng, trong hệ thống chính trị và trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Trong tinh thần chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh phải gắn với xây dựng văn hóa trong lãnh đạo, quản lý và thực thi công vụ; khơi dậy khát vọng phát triển, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

Nếu quyền lực tạo nên năng lực tổ chức và điều hành xã hội thì văn hóa chính trị tạo nên tính chính danh, sức thuyết phục và khả năng quy tụ lòng dân. Niềm tin không được tạo ra bằng mệnh lệnh hành chính mà được bồi đắp từ sự thống nhất giữa lời nói và việc làm, giữa chủ trương và kết quả, giữa quyền lực được trao và trách nhiệm phải thực hiện.

Trong nền hành chính phục vụ, văn hóa chính trị được thể hiện bằng phong cách lãnh đạo dân chủ, tinh thần thượng tôn pháp luật, sự minh bạch, liêm chính, trách nhiệm nêu gương và ý thức phục vụ Nhân dân. Mỗi quyết sách vì lợi ích chung sẽ củng cố uy tín của Đảng; mỗi việc làm đúng lúc, đúng người, đúng trách nhiệm sẽ tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Vì vậy, sức mạnh của một đảng cầm quyền không chỉ được khẳng định bằng năng lực hoạch định đường lối mà còn bằng khả năng tạo dựng niềm tin, khơi dậy khát vọng cống hiến và quy tụ sức mạnh toàn xã hội.

Kỷ nguyên số và yêu cầu đổi mới

Trong tinh thần Đại hội XIV của Đảng và Nghị quyết số 57-NQ/TW về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; công tác chính trị, tư tưởng không thể chỉ dừng ở việc phản ứng khi vấn đề phát sinh mà phải chủ động nắm tình hình, phân tích dữ liệu, nhận diện xu hướng, dự báo sớm và định hướng dư luận bằng thông tin chính xác, kịp thời, có sức thuyết phục. Công nghệ tạo ra công cụ, nhưng văn hóa quyết định cách sử dụng công cụ ấy vì lợi ích của đất nước và Nhân dân. Chuyển đổi số chỉ thực sự có ý nghĩa khi làm cho bộ máy gần dân hơn, minh bạch hơn và phục vụ Nhân dân hiệu quả hơn.

Trong bối cảnh đó, truyền thông chính sách phải bắt đầu từ văn hóa. Một chủ trương đúng chưa chắc tạo được đồng thuận nếu được truyền đạt bằng ngôn ngữ khô cứng, chậm trễ hoặc thiếu tôn trọng người tiếp nhận. Văn hóa lắng nghe giúp nhận diện những vấn đề từ thực tiễn; văn hóa đối thoại tạo điều kiện giải thích và tháo gỡ băn khoăn; văn hóa trách nhiệm bảo đảm thông tin chính xác, minh bạch; còn văn hóa tôn trọng giúp các ý kiến khác biệt được tiếp nhận trên tinh thần xây dựng. Chính những yếu tố ấy tạo nên nền tảng của quản trị hiện đại và đồng thuận xã hội.

Trong môi trường số, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không chỉ là đấu tranh phản bác thông tin sai trái mà trước hết phải chủ động lan tỏa những giá trị tích cực, thông tin chính thống và các chuẩn mực văn hóa tốt đẹp. Một nền văn hóa chính trị lành mạnh sẽ tạo "sức đề kháng" xã hội trước tin giả, thông tin xuyên tạc và các biểu hiện chia rẽ, cực đoan. Khi Nhân dân được cung cấp thông tin đầy đủ, được lắng nghe và được tham gia vào quá trình thực thi chính sách, niềm tin sẽ trở thành nguồn lực xã hội quan trọng nhất và cũng là "lá chắn mềm" vững chắc nhất để bảo vệ sự ổn định và phát triển của đất nước.

Trong kỷ nguyên số, cạnh tranh về thông tin suy cho cùng là cạnh tranh về niềm tin và khả năng định hướng các giá trị xã hội. Muốn củng cố niềm tin bền vững không chỉ cần công nghệ hiện đại hay hệ thống truyền thông mạnh, mà trước hết phải xây dựng một nền văn hóa chính trị nhân văn, minh bạch, trách nhiệm và phụng sự Nhân dân.

Đó cũng chính là nền tảng để chuyển đổi số gắn với chuyển đổi phương thức lãnh đạo, nâng cao hiệu lực quản trị quốc gia và khơi dậy khát vọng phát triển Việt Nam hùng cường trong kỷ nguyên mới.

Kết nối ý chí của Đảng với khát vọng của Nhân dân

Mỗi dân tộc chỉ thực sự lớn mạnh khi biết chuyển hóa những giá trị văn hóa thành động lực phát triển. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết số 80-NQ/TW tiếp tục khẳng định văn hóa, con người Việt Nam là nền tảng tinh thần, nguồn lực nội sinh và sức mạnh mềm quan trọng để xây dựng đất nước phát triển nhanh, bền vững trong kỷ nguyên mới.

Trong tiến trình ấy, văn hóa chính trị giữ vai trò kết nối ý chí của Đảng với khát vọng của Nhân dân, biến đồng thuận xã hội thành sức mạnh hành động. Nguồn lực ấy không chỉ được gìn giữ trong di sản, truyền thống hay ký ức lịch sử mà còn hiện diện trong lòng yêu nước, ý chí tự cường, tinh thần đổi mới sáng tạo, trách nhiệm công dân và khát vọng cống hiến của mỗi người Việt Nam.

Đó cũng là sức mạnh được bồi đắp từ một nền văn hóa chính trị biết tôn trọng Nhân dân, khơi dậy sáng tạo, quy tụ trí tuệ và phát huy mọi nguồn lực cho phát triển đất nước. Khát vọng phát triển chỉ có thể trở thành hiện thực khi được dẫn dắt bởi văn hóa, được bảo đảm bằng thể chế và được hiện thực hóa bằng trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên và mỗi công dân.

Một nền hành chính hiện đại không chỉ được đánh giá bằng số lượng thủ tục được cắt giảm hay mức độ ứng dụng công nghệ, mà trước hết bằng chất lượng phục vụ, hiệu quả kiến tạo môi trường phát triển và mức độ hài lòng của người dân.

Văn hóa công vụ phải trở thành văn hóa phụng sự; quyền lực phải luôn gắn với trách nhiệm; đổi mới sáng tạo phải hướng tới giải quyết những vấn đề của thực tiễn; chuyển đổi số phải tạo thêm cơ hội phát triển chứ không làm gia tăng khoảng cách giữa Nhà nước với Nhân dân.

Lịch sử Việt Nam cho thấy, mỗi bước phát triển của đất nước đều bắt nguồn từ sự hội tụ giữa ý chí chính trị, sức mạnh văn hóa và khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Khát vọng xây dựng Việt Nam hùng cường càng đòi hỏi phải kết hợp hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, giữa bản sắc dân tộc và hội nhập quốc tế, giữa sức mạnh nội sinh và nguồn lực của thời đại.

Khi văn hóa chính trị trở thành nền tảng của lãnh đạo, quản trị và phụng sự Nhân dân, khát vọng phát triển sẽ không chỉ là mục tiêu chiến lược mà sẽ được chuyển hóa thành những thành quả cụ thể, bền vững trong đời sống đất nước.

Từ tư tưởng Hồ Chí Minh "Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi", đến sự phát triển lý luận của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, con người Việt Nam, rồi những định hướng của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV và tinh thần chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, có thể thấy một mạch tư tưởng xuyên suốt: Văn hóa phải trở thành chiều sâu của chính trị, đạo đức phải trở thành cốt lõi của quyền lực và phụng sự Nhân dân phải trở thành chuẩn mực của mọi hoạt động lãnh đạo, quản lý. ■

DỰ ÁN LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT XUẤT BẢN:

Phát triển văn hóa đọc đến sức mạnh công nghiệp văn hóa

● PGS.TS BÙI HOÀI SƠN

Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất bản dự kiến được Quốc hội xem xét, thông qua tại kỳ họp chuyên đề về xây dựng pháp luật vào tháng 8 tới. Một trong những điểm đáng chú ý của lần sửa đổi này là đặt phát triển văn hóa đọc, xây dựng xã hội học tập trong mối quan hệ trực tiếp với chuyển đổi số, phát triển thị trường xuất bản và công nghiệp nội dung.

Đây là cách tiếp cận cần thiết để mỗi cuốn sách không chỉ làm giàu đời sống tinh thần, mà còn có thể trở thành tài sản trí tuệ, nguồn lực sáng tạo và sản phẩm văn hóa có sức lan tỏa trong xã hội.

Văn hóa đọc không chỉ là câu chuyện của những cuốn sách

Khi nói đến văn hóa đọc, chúng ta thường nghĩ đến việc vận động mọi người đọc nhiều sách hơn, tổ chức ngày hội sách, xây dựng tủ sách cộng đồng hay phát triển hệ thống thư viện. Những hoạt động đó rất cần thiết, nhưng văn hóa đọc sâu xa hơn số lượng sách được mua, số trang được đọc hay số sự kiện được tổ chức.

Văn hóa đọc là thái độ của con người đối với tri thức. Đó là nhu cầu tìm hiểu, năng lực lựa chọn thông tin, thói quen suy nghĩ độc lập và khả năng chuyển hóa những điều đã đọc thành nhận thức, hành động và cách ứng xử trong cuộc sống. Một xã hội có văn hóa đọc không chỉ là xã hội có nhiều sách. Đó phải là xã hội coi trọng tri thức, tôn trọng người sáng tạo, đề cao tinh thần học hỏi và tạo điều kiện để mọi người được tiếp cận những nội dung có chất lượng.

Bởi vậy, dự thảo Luật Xuất bản lần này đặt phát triển văn hóa đọc trong một không gian chính sách rộng hơn. Nhà nước không chỉ hỗ trợ xuất bản phẩm phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin đối ngoại hay đồng bào ở vùng có điều kiện khó khăn, mà còn hướng đến phát triển văn hóa đọc, học tập suốt đời, xã hội học tập; hỗ trợ quảng bá, phát hành xuất bản phẩm Việt Nam ra nước ngoài; phát triển nguồn nhân lực và huy động nguồn lực xã hội cho hoạt động xuất bản. Thông điệp ở đây rất rõ ràng: Văn hóa đọc không thể chỉ được tạo ra bằng những cuộc vận động ngắn hạn. Nó cần được nuôi dưỡng bằng một hệ sinh thái, trong đó có sách hay, người đọc, không gian đọc, đội ngũ làm xuất bản, hệ thống phân phối, công nghệ và chính sách hỗ trợ.

Muốn người dân đọc sách, trước hết phải có những cuốn sách đáp ứng nhu cầu đa dạng của họ. Sách phải có chất lượng, hấp dẫn, dễ tiếp cận và phù hợp với từng nhóm công chúng. Trẻ em cần những tác phẩm nuôi dưỡng trí tưởng tượng và hình thành nhân cách. Người lao động cần tri thức nghề nghiệp, kỹ năng sống và cơ hội học tập suốt đời. Người dân ở vùng sâu, vùng xa cần được tiếp cận sách với chi phí hợp lý. Người trẻ cần những hình thức nội dung gần gũi với môi trường số nhưng vẫn có chiều sâu tri thức. Văn hóa đọc vì thế không thể tách rời sự phát triển của thị trường xuất bản. Khi thị trường có nhiều sản phẩm tốt, người đọc có thêm lựa chọn. Khi số lượng người đọc tăng lên, các nhà xuất bản và doanh nghiệp có thêm nguồn lực để đầu tư cho tác giả, biên tập, thiết kế, công nghệ và chất lượng nội dung.

Người đọc vừa là đối tượng phục vụ, vừa là một chủ thể quyết định sức sống của ngành xuất bản. Không có cộng đồng người đọc đủ lớn và đủ trưởng thành, rất khó hình thành một thị trường xuất bản lành mạnh. Khi thói quen đọc suy giảm, sách có chất lượng khó tìm được công chúng, nhà xuất bản phải chạy theo những sản phẩm dễ bán trong ngắn hạn, còn tác giả khó có điều kiện theo đuổi những công trình cần nhiều thời gian và tâm huyết. Vì vậy, phát triển văn hóa đọc cũng chính là phát triển phía cầu của thị trường văn hóa. Đó là quá trình xây dựng công chúng cho các sản phẩm sáng tạo, bắt đầu từ việc hình thành nhu cầu đọc, khả năng đánh giá và thói quen trả tiền cho những nội dung có giá trị.

Đây là vấn đề đặc biệt quan trọng trong môi trường số. Ngày nay, con người tiếp cận một khối lượng thông tin rất lớn qua mạng xã hội, nền tảng video và các ứng dụng di động. Nhưng tiếp cận nhiều thông tin không đồng nghĩa với có thêm tri thức. Đọc nhanh, xem ngắn và phản ứng tức thời có thể khiến con người biết nhiều sự kiện hơn nhưng chưa chắc hiểu vấn đề sâu hơn. Trong bối cảnh đó, sách vẫn giữ một giá trị đặc biệt. Sách tạo ra không gian cho sự tập trung, suy ngẫm và đối thoại sâu với tri thức. Văn hóa đọc giúp con người hình thành khả năng phân biệt thông tin đúng, sai, nhận diện những nội dung cực đoan, sai lệch và không bị cuốn theo cảm xúc nhất thời của đám đông.



Phát triển văn hóa đọc phải được xem là một chiến lược phát triển con người — Ảnh: T.LINH

Tuy nhiên, bảo vệ giá trị của sách không có nghĩa là giữ nguyên cách thức đọc truyền thống. Văn hóa đọc hôm nay phải bao gồm cả sách giấy, sách điện tử, sách nói và những phương thức tiếp cận nội dung mới. Vấn đề không nằm ở việc người dân đọc trên giấy hay trên màn hình, mà là họ tiếp cận nội dung gì, đọc với thái độ nào và có khả năng biến tri thức thành giá trị cho bản thân, cộng đồng hay không. Dự thảo Luật bước đầu hình thành khuôn khổ pháp lý cho xuất bản điện tử, nền tảng số, dịch vụ trung gian phát hành và các mô hình khai thác nội dung mới. Đây là điều kiện quan trọng để đưa sách đến với người đọc nhanh hơn, rộng hơn và phù hợp hơn với sự thay đổi của công nghệ.

Nhưng công nghệ chỉ là phương tiện. Điều quan trọng nhất vẫn là chất lượng nội dung và khả năng hình thành một nhu cầu đọc bền vững. Nếu chỉ số hóa những cuốn sách cũ mà không đổi mới nội dung, cách trình bày, phương thức tiếp cận công chúng thì chuyển đổi số khó tạo ra bước phát triển thực chất. Phát triển văn hóa đọc trong giai đoạn mới vì thế phải được xem là một chiến lược phát triển con người. Mỗi gia đình cần trở thành một không gian khuyến đọc; mỗi nhà trường phải giúp học sinh hình thành niềm vui đọc sách chứ không chỉ yêu cầu đọc; thư viện phải trở thành không gian học tập, sáng tạo và kết nối cộng đồng; các cơ quan truyền thông, nền tảng số và người có ảnh hưởng cần góp phần đưa những cuốn sách tốt đến gần công chúng.

> *"Điều quan trọng nhất vẫn là chất lượng nội dung và khả năng hình thành một nhu cầu đọc bền vững. Nếu chỉ số hóa những cuốn sách cũ mà không đổi mới nội dung, cách trình bày, phương thức tiếp cận công chúng thì chuyển đổi số khó tạo ra bước phát triển thực chất. Phát triển văn hóa đọc trong giai đoạn mới vì thế phải được xem là một chiến lược phát triển con người. Mỗi gia đình cần trở thành một không gian khuyến đọc."*

Khi đọc sách trở thành một nhu cầu tự nhiên, tri thức sẽ không còn là điều được truyền đạt một chiều mà trở thành nguồn lực được mỗi người chủ động tìm kiếm và làm giàu thêm trong suốt cuộc đời.

Từ cuốn sách đến chuỗi giá trị công nghiệp văn hóa

Một điểm mới quan trọng của dự thảo Luật là nhìn nhận xuất bản không chỉ như một lĩnh vực tư tưởng, văn hóa mà còn là ngành kinh tế, công nghệ, một bộ phận của công nghiệp văn hóa và công nghiệp nội dung số. Xuất bản được xác định có vai trò phổ biến tri thức, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, xây dựng xã hội học tập và nâng cao sức mạnh mềm quốc gia.

Cách tiếp cận này mở ra một không gian phát triển rộng lớn hơn. Trong mô hình truyền thống, chuỗi giá trị xuất bản thường kết thúc khi cuốn sách được in và đưa ra thị trường. Nhưng trong công nghiệp văn hóa, một tác phẩm có thể có nhiều vòng đời và nhiều hình thức khai thác khác nhau. Một cuốn tiểu thuyết có thể trở thành phim điện ảnh, phim truyền hình, sân khấu, sách nói, truyện tranh hoặc trò chơi điện tử. Một công trình lịch sử có thể được phát triển thành phim tài liệu, triển lãm, chương trình giáo dục và sản phẩm du lịch văn hóa. Một tác phẩm dành cho thiếu nhi có thể hình thành hệ thống nhân vật, đồ chơi, sản phẩm học tập và thương hiệu sáng tạo.

Như vậy, giá trị của cuốn sách không chỉ nằm ở số bản in được bán ra. Giá trị lớn hơn có thể nằm ở quyền chuyển thể, bản quyền quốc tế, khả năng hình thành sản phẩm phái sinh và sức sống lâu dài của nội dung trong đời sống xã hội. Đó chính là quá trình biến nội dung thành tài sản trí tuệ. Dự thảo

Luật mở rộng đối tượng tham gia liên kết xuất bản, tạo điều kiện để doanh nghiệp công nghệ, truyền thông, cơ sở giáo dục, thư viện và các tổ chức sáng tạo nội dung tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị. Đồng thời, dự thảo bổ sung cơ chế khai thác, chuyển thể, thương mại hóa nội dung và phát triển sản phẩm phái sinh, qua đó góp phần thúc đẩy công nghiệp nội dung và công nghiệp văn hóa.

Đây là bước chuyển từ tư duy làm ra một sản phẩm sang tư duy xây dựng một hệ sinh thái. Trong hệ sinh thái ấy, nhà xuất bản vẫn giữ vai trò quan trọng nhưng không hoạt động đơn độc. Tác giả tạo ra nội dung gốc; nhà xuất bản thẩm định, biên tập và bảo đảm chất lượng; doanh nghiệp công nghệ cung cấp nền tảng; đơn vị truyền thông đưa sản phẩm đến công chúng; doanh nghiệp sáng tạo tiếp tục chuyển thể, khai thác và mở rộng giá trị của tác phẩm. Mỗi chủ thể có một thế mạnh, nhưng giá trị chỉ được phát huy tối đa khi các chủ thể được kết nối trong một chuỗi hợp tác minh bạch, chuyên nghiệp và tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ.

Việc dự thảo bổ sung cơ sở pháp lý cho mô hình tập đoàn xuất bản, truyền thông cũng cho thấy mong muốn hình thành những tổ chức có quy mô lớn hơn, đủ khả năng tích hợp xuất bản, công nghệ, truyền thông và khai thác nội dung đa nền tảng. Mô hình này có thể góp phần tập trung nguồn lực, nâng cao năng lực cạnh tranh và đưa sản phẩm xuất bản Việt Nam tiếp cận thị trường quốc tế. Tuy nhiên, phát triển quy mô không đồng nghĩa với chạy theo số lượng hoặc thương mại hóa bằng mọi giá. Công nghiệp văn hóa chỉ phát triển bền vững khi giá trị kinh tế được xây dựng trên nền tảng giá trị văn hóa.

Một tác phẩm có thể tạo ra doanh thu lớn nhưng vẫn phải bảo đảm tính nhân văn, chất lượng nghệ thuật và trách nhiệm xã hội. Nhà xuất bản có thể mở rộng liên kết nhưng phải giữ quyền quyết định và chịu trách nhiệm về nội dung. Doanh nghiệp có thể khai thác sản phẩm phái sinh nhưng phải tôn trọng quyền tác giả và lợi ích chính đáng của người sáng tạo. Bảo vệ bản quyền vì thế là điều kiện sống còn của công nghiệp xuất bản. Nếu sách lậu, sách giả và hành vi sao chép nội dung vẫn phổ biến, tác giả sẽ mất động lực sáng tạo, nhà xuất bản không dám đầu tư và doanh nghiệp chân chính không thể cạnh tranh công bằng…

Sửa đổi Luật Xuất bản lần này vì thế không chỉ nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động xuất bản, in và phát hành. Đây còn là cơ hội xây dựng một chu trình phát triển mới: Từ nuôi dưỡng thói quen đọc đến hình thành công chúng; từ công chúng đến phát triển thị trường; từ thị trường đến khuyến khích sáng tạo; từ nội dung sáng tạo đến những sản phẩm công nghiệp văn hóa có giá trị. Để chu trình ấy vận hành hiệu quả, cần đặt người đọc ở vị trí trung tâm, người sáng tạo ở vị trí nền tảng, nhà xuất bản ở vị trí bảo đảm chất lượng và doanh nghiệp ở vị trí kết nối nội dung với thị trường. Nhà nước giữ vai trò kiến tạo thể chế, hỗ trợ hạ tầng, bảo vệ bản quyền và tạo điều kiện để các chủ thể cùng phát triển. ■

Hồi sinh đàn nước, đánh thức hồn núi rừng Ca Dong

● **Bài, ảnh: NHƯ ĐỒNG**

Giữa tiếng suối róc rách nơi khu du lịch sinh thái Thác Lụa (xã Sơn Tây Hạ, Quảng Ngãi), một nhạc cụ không cần bàn tay người vẫn ngân lên những giai điệu trầm bổng. Đàn nước của đồng bào Ca Dong sau nhiều năm vắng bóng đã được phục dựng, không chỉ đánh thức ký ức văn hóa giữa đại ngàn mà còn mở ra một điểm nhấn độc đáo cho du lịch cộng đồng.

Giữa không gian xanh thẳm của suối Ruông, tiếng nước từ Thác Lụa cao gần 300m không chỉ nuôi dưỡng núi rừng mà còn trở thành "nghệ sĩ" tạo nên những thanh âm mộc mạc. Từng dòng nước được dẫn qua máng tre, tạo lực kéo gần 40 ống lồ ô dài ngắn khác nhau va vào nhau, ngân lên bản nhạc không lời vang vọng giữa đại ngàn.

Không có người gảy đàn, cũng không cần bất kỳ nguồn năng lượng nào, cây đàn nước vẫn đều đặn cất tiếng nhờ sức chảy tự nhiên của dòng suối. Âm thanh khi khoan thai như lời tự tình của núi rừng, lúc dồn dập như tiếng gọi vọng giữa đại ngàn, hòa quyện cùng tiếng chim và tiếng gió, tạo nên một trải nghiệm khó quên đối với du khách. Cây đàn nước dài gần 9m được đặt bên hồ Rà Hách, suối Ruông là kết quả của quá trình phục dựng do hai nghệ nhân người Ca Dong là ông Đinh Văn Trí và ông Đinh Văn Khoen thực hiện theo đề nghị của chính quyền địa phương. Đây là một trong số rất ít người còn lưu giữ kỹ thuật chế tác loại nhạc cụ truyền thống từng gắn bó mật thiết với đời sống của đồng bào.

Theo nghệ nhân Đinh Văn Trí, nguyên lý vận hành của đàn tuy đơn giản nhưng đòi hỏi sự tính toán tỉ mỉ. Nước được dẫn qua một máng đặt nghiêng, khi đầy sẽ làm máng lật xuống để xả nước rồi tự trở về vị trí ban đầu. Chu trình lặp đi lặp lại liên tục tạo lực kéo và thả sợi dây nối với các ống tre cùng hòn đá đối trọng. Mỗi lần dây chuyển động, các ống lồ ô dao động rồi va vào nhau phát ra âm thanh. Những ống dài tạo âm trầm, ống ngắn phát âm cao, hình thành nhiều cao độ khác nhau.

"Chừng nào nước còn chảy thì đàn còn vang. Khi các bộ phận bị lệch, người làm chỉ cần chỉnh lại để đàn tiếp tục chuyển động", ông Trí nói. Nếu trước đây toàn bộ cây đàn, từ máng dẫn nước đến hệ thống vận hành đều được làm bằng tre, vỏ cây hoặc mo cau thì trong lần phục dựng này, các nghệ nhân bổ sung thêm một số chi tiết kim loại nhằm tăng độ bền, song vẫn giữ nguyên nguyên lý hoạt động truyền thống.

Đối với người Ca Dong, đàn nước không đơn thuần là một nhạc cụ. Ngày trước, những cây đàn thường được dựng bên suối hoặc gần nương rẫy. Ngoài việc mang đến âm thanh thư giãn sau những giờ lao động, tiếng đàn còn có tác dụng xua đuổi chim muông, thú rừng phá hoại mùa màng. Bà Đinh Thị Ghim, người dân xã Sơn Tây Hạ nhớ lại rằng, mỗi mùa lúa chín, bà con đều dựng đàn nước ở gần ruộng. Mỗi khi tiếng đàn vang lên, chim chóc, khỉ rừng sẽ giật mình bỏ đi, giúp bảo vệ hoa màu.



Cây đàn nước của đồng bào Ca Dong được phục dựng bên hồ Rà Hách - suối Ruông, trở thành điểm nhấn văn hóa tại Khu du lịch sinh thái Thác Lụa

Không chỉ phục vụ sản xuất, đàn nước còn mang ý nghĩa tâm linh sâu sắc. Theo TS Nguyễn Đăng Vũ, nguyên Giám đốc Sở VHTTDL tỉnh Quảng Ngãi, tác giả cuốn *Dấu xưa lưng chừng núi - Một vùng bản sắc Ca Dong*, đàn nước có tên gọi Akhung đheak, được ghép từ nhiều ống nứa, lồ ô với kích thước khác nhau. Người Ca Dong quan niệm tiếng đàn giúp thần Rừng, thần Núi và thần Nước vui lòng, từ đó phù hộ cho dân làng mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu. Trước khi chế tác, người làm đàn đều thực hiện nghi lễ cúng thần.

Trong dân gian còn lưu truyền quan niệm tiếng đàn có thể báo hiệu những điều bất thường xảy ra trong bản làng. Chính bởi mang yếu tố tín ngưỡng nên không phải ai cũng được phép chế tác loại nhạc cụ này. Theo thời gian, cùng với sự thay đổi trong đời sống và phương thức sản xuất, đàn nước dần biến mất khỏi các bản làng. Số người biết chế tác ngày càng ít khiến loại nhạc cụ độc đáo này đứng trước nguy cơ thất truyền. Việc phục dựng tại khu du lịch sinh thái Thác Lụa vì thế không chỉ là khôi phục một nhạc cụ cổ truyền mà còn góp phần lưu giữ ký ức văn hóa của cộng đồng Ca Dong, một trong những cư dân lâu đời trên dãy Trường Sơn với khoảng 20.000 người đang sinh sống tại Quảng Ngãi.

Ông Cao Quốc Tiến, Bí thư Đảng ủy xã Sơn Tây Hạ cho biết, địa phương xác định bảo tồn văn hóa truyền thống phải gắn với phát triển du lịch cộng đồng. Đàn nước được lựa chọn làm điểm nhấn tại hồ Rà Hách, suối Ruông nhằm tạo thêm trải nghiệm cho du khách, đồng thời khơi dậy niềm tự hào về bản sắc văn hóa của đồng bào Ca Dong. "Việc phục dựng đàn nước rất khó khăn vì ngày càng ít người biết làm. Địa phương sẽ tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện để gìn giữ và phát huy giá trị loại nhạc cụ độc đáo này", ông Tiến chia sẻ.

Giữa đại ngàn Sơn Tây Hạ hôm nay, tiếng đàn nước lại ngân vang theo nhịp chảy của suối nguồn. Những thanh âm mộc mạc ấy không chỉ kể câu chuyện về một nhạc cụ cổ xưa, mà còn nhắc nhớ rằng mỗi giá trị văn hóa được gìn giữ sẽ trở thành nhịp cầu kết nối quá khứ với hiện tại, đưa bản sắc Ca Dong lan tỏa đến du khách trên hành trình khám phá miền sơn cước Quảng Ngãi. ■



Giữa không gian xanh của Thác Lụa, cây đàn nước trở thành điểm dừng chân hấp dẫn đối với du khách yêu văn hóa bản địa

BẢO VỆ BẢN QUYỀN TRÊN MÔI TRƯỜNG SỐ:

Lấp khoảng trống nhận thức và hệ sinh thái quyền

● **ĐÌNH TOÁN**

Sự phát triển mạnh mẽ của các nền tảng số đang mở ra nhiều cơ hội cho lĩnh vực sáng tạo, song cũng đặt ra không ít thách thức đối với việc bảo vệ quyền tác giả, quyền liên quan. Các hành vi sao chép, phát tán trái phép ngày càng tinh vi, trong khi khoảng trống nhận thức của cả người sáng tạo lẫn người sử dụng vẫn là một trong những nguyên nhân chính khiến tình trạng vi phạm bản quyền tiếp diễn.



Bảo vệ bản quyền góp phần xây dựng môi trường sáng tạo lành mạnh **Ảnh minh họa**

Trong bối cảnh đó, xây dựng một hệ sinh thái bản quyền số đồng bộ, gắn việc hoàn thiện quy định pháp luật với ứng dụng công nghệ và nâng cao ý thức tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ được xem là giải pháp căn cơ để bảo vệ thành quả sáng tạo, đồng thời tạo động lực phát triển các ngành công nghiệp văn hóa.

Khoảng trống về nhận thức

Mỗi ngày, hàng triệu video được đăng tải, hàng nghìn bài báo cùng nhiều loại nội dung khác được chia sẻ trên các nền tảng trực tuyến. Đi cùng tốc độ lan truyền ấy là tình trạng đăng lại (re-up), cắt ghép, chỉnh sửa hoặc phát trực tiếp (livestream) diễn ra với tần suất lớn, làm gia tăng nguy cơ phát sinh tranh chấp về quyền tác giả, quyền liên quan. Khiếu nại về bản quyền vì thế đã trở thành một trong những nhóm tranh chấp phổ biến trên các nền tảng số.

Theo bà Trần Thị Thùy Dương, Trung tâm Bảo vệ quyền tác giả âm nhạc Việt Nam (VCPMC), bên cạnh khả năng lan tỏa mạnh mẽ, môi trường số còn có đặc tính dễ sao chép, khiến các hành vi vi phạm bản quyền diễn ra nhanh chóng, ngày càng tinh vi và mang tính xuyên biên giới.

"Có 4 đặc điểm nổi bật của tình trạng vi phạm bản quyền hiện nay, gồm: Diễn ra thường xuyên; đa dạng về chủ thể thực hiện; có tính xuyên biên giới và liên tục biến hóa về phương thức, thủ đoạn. Khi một hình thức vi phạm bị phát hiện, xử lý, các đối tượng nhanh chóng chuyển sang phương thức mới để tiếp tục hành vi xâm phạm quyền", bà Trần Thị Thùy Dương cho biết.

Không ít hành vi vi phạm còn bắt nguồn từ việc tổ chức, cá nhân chưa hiểu đầy đủ quy định của pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan. Dẫn ví dụ trong lĩnh vực âm nhạc, bà Dương cho hay, việc khai thác một tác phẩm không dừng ở quyền tác giả mà còn phải bảo đảm quyền liên quan. Quyền tác giả bảo hộ phần sáng tạo của nhạc sĩ, tác giả lời bài hát; quyền liên quan bảo vệ bản ghi âm, ghi hình, cuộc biểu diễn và chương trình phát sóng.

Trên thực tế, do chưa nắm rõ các quy định, nhiều tổ chức, cá nhân chỉ thực hiện thủ tục xin phép đối với một quyền mà bỏ sót quyền còn lại. Bởi vậy, dù đã được phép sử dụng tác phẩm hoặc bản ghi, họ vẫn có thể rơi vào tình trạng xâm phạm quyền liên quan hoặc quyền tác giả. Đây là nguyên nhân khá phổ biến dẫn đến những vi phạm không xuất phát từ chủ đích.

Một vấn đề khác cần sớm được giải quyết là chế tài xử phạt vi phạm hành chính chưa thật sự đủ sức răn đe. Trong nhiều trường hợp, mức xử phạt còn thấp hơn lợi ích mà đối tượng vi phạm thu được, làm giảm hiệu quả phòng ngừa và ngăn chặn hành vi xâm phạm bản quyền.

Dẫn nguồn là chưa đủ

Hệ thống pháp luật về sở hữu trí tuệ giữ vai trò quan trọng trong bảo vệ thành quả sáng tạo, tạo nền tảng để các giá trị văn hóa, nghệ thuật và sản phẩm nội dung số được khai thác, phát huy hiệu quả. Tuy nhiên, như Phó Cục trưởng Cục Bản quyền tác giả (Bộ VHTTDL) Phạm Thị Kim Oanh nêu rõ, không phải mọi nội dung trên Internet đều có thể tự do sử dụng. Việc ghi nguồn, dẫn nguồn hoặc gắn đường link không đồng nghĩa với việc người dùng đã được phép khai thác tác phẩm.

Trước khi sử dụng hình ảnh, video, âm nhạc, bài báo, chương trình phát sóng…, người sáng tạo nội dung số phải xác định rõ nguồn gốc và tình trạng pháp lý của nội dung. Việc khai thác chỉ được thực hiện khi có sự cho phép của chủ thể quyền, khi nội dung thuộc trường hợp ngoại lệ theo Luật Sở hữu trí tuệ hoặc nằm trong phạm vi đã được nền tảng cấp quyền.

Trước quan điểm cho rằng một số quy định về sở hữu trí tuệ có thể trở thành rào cản đối với hoạt động sáng tạo nội dung, nhất là những sản phẩm mang tính nghệ thuật, ThS Phạm Ngọc Khuê, Khoa Quản lý Văn hóa, Nghệ thuật, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội nhấn mạnh: Tự do sáng tạo nghệ thuật là quyền cơ bản của con người, được Nhà nước bảo trợ thông qua cơ chế bảo hộ bản quyền và hành lang pháp lý minh bạch. Bảo hộ bản quyền vừa giúp bảo vệ tính toàn vẹn của tác phẩm, vừa ngăn chặn việc xuyên tạc hoặc lợi dụng nghệ thuật cho các mục đích bất chính, qua đó góp phần gìn giữ các giá trị đạo đức và bảo đảm an toàn văn hóa quốc gia.

Thời gian qua, Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) cũng liên tục cảnh báo về những thách thức của môi trường số, đặc biệt là vấn đề bảo vệ bản quyền, trách nhiệm của các nền tảng trung gian, tác động của trí tuệ nhân tạo và yêu cầu tăng cường cơ chế, công nghệ cùng năng lực thực thi. Những vấn đề này cho thấy, nếu không hiện đại hóa chính sách văn hóa theo hướng dựa trên dữ liệu, công nghệ và quản trị liên ngành, Việt Nam sẽ gặp nhiều khó khăn trong việc đưa văn hóa trở thành một trong những trụ cột phát triển.

Từ yêu cầu đó, PGS.TS Đỗ Thị Thanh Thủy, Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam cho rằng, đối với bản quyền số, cần chuyển từ tư duy "chống vi phạm" sang tư duy "xây hệ sinh thái quyền". Hệ sinh thái này phải bao gồm cơ sở pháp lý rõ ràng về trách nhiệm của nền tảng trung gian; cơ chế thông báo, gỡ bỏ và xử lý tái vi phạm; hạ tầng công nghệ phục vụ đăng ký, xác thực, theo dõi và truy vết quyền; mô hình cấp phép, thanh toán bản quyền thuận tiện; cùng cơ chế phối hợp giữa cơ quan quản lý, doanh nghiệp nền tảng, đơn vị công nghệ và tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả.

Cùng với việc hoàn thiện thể chế và hạ tầng công nghệ, năng lực của đội ngũ thực thi tại địa phương cũng cần được nâng cao, đồng thời tăng cường kết nối giữa cơ quan quản lý, doanh nghiệp nền tảng, tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả và các đơn vị công nghệ. Trong bối cảnh trí tuệ nhân tạo ngày càng tham gia sâu vào quá trình sản xuất, phân phối nội dung, Việt Nam cần chủ động hoàn thiện hạ tầng của hệ sinh thái quyền, thay vì tiếp tục chạy theo xử lý từng vụ việc đơn lẻ. ■

Khởi động sân chơi âm nhạc *Khát vọng tuổi hồng - Thắp sáng tương lai*

Nhà Văn hóa Thanh thiếu nhi thành phố Đồng Nai vừa khai mạc sân chơi âm nhạc với chủ đề *Khát vọng tuổi hồng - Thắp sáng tương lai* năm 2026, tạo không gian giao lưu, biểu diễn dành cho học sinh yêu ca hát và nhạc cụ.

Theo ông Trương Hải Thi, Phó Giám đốc Nhà Văn hóa Thanh thiếu nhi thành phố Đồng Nai, đây là năm đầu tiên đơn vị tổ chức sân chơi âm nhạc này. Chương trình diễn ra đến hết tháng 8.2026, với các vòng thi được tổ chức vào thứ Bảy và Chủ nhật hằng tuần tại cơ sở 1 và cơ sở 2 của Nhà Văn hóa Thanh thiếu nhi thành phố.

Sân chơi hướng đến việc xây dựng môi trường sinh hoạt văn hóa, nghệ thuật lành mạnh, bổ ích để học sinh gặp gỡ, học hỏi, thể hiện năng khiếu ca hát và biểu diễn nhạc cụ. Qua đó, BTC kỳ vọng phát hiện những hạt nhân có tố chất nghệ thuật để tiếp tục bồi dưỡng, tạo điều kiện phát triển.

Các thí sinh tranh tài ở ba nội dung gồm hát, đàn organ và đàn piano, được chia thành ba bảng theo cấp học: Bảng A dành cho học sinh tiểu học, bảng B dành cho học sinh THCS và bảng C dành cho học sinh THPT.

Ở nội dung ca hát, học sinh tiểu học dự thi đơn ca; học sinh THCS có thể lựa chọn đơn ca, song ca hoặc tam ca; học sinh THPT dự thi đơn ca, tốp ca hoặc biểu diễn theo nhóm nhạc. Các tiết mục được lựa chọn từ danh mục do BTC cung cấp. Riêng thí sinh THCS và THPT có thể trình bày những ca khúc phù hợp với lứa tuổi về quê hương, đất nước, thầy cô, mái trường và hoạt động Đoàn, Đội.

Dự kiến, BTC sẽ lựa chọn 10 thí sinh có phần trình diễn nổi bật tại vòng loại để bước vào vòng chung kết. Những thí sinh tham gia và đoạt giải còn có cơ hội sinh hoạt tại các câu lạc bộ, đội, nhóm nghệ thuật hoặc Đội Tuyên truyền ca khúc cách mạng của Nhà Văn hóa Thanh thiếu nhi thành phố; đồng thời được tham gia biểu diễn tại các chương trình, sự kiện do đơn vị tổ chức.

H.HẠNH

NGHỆ THUẬT BIỂU DIỄN:

Sức sống mới, giá trị mới

TRUNG NGHĨA

Từ các đại nhạc hội quy tụ hàng vạn người đến những sân khấu cộng đồng gần gũi, nghệ thuật biểu diễn Việt Nam đang chuyển động mạnh mẽ, ngày càng hòa sâu vào đời sống. Mỗi chương trình giờ đây vừa là trải nghiệm gắn kết công chúng, vừa mở ra nguồn lực cho kinh tế sáng tạo và góp phần lan tỏa hệ giá trị quốc gia.



Đại nhạc hội 80 năm Hành trình Độc lập - Tự do - Hạnh phúc Ảnh: TRẦN HUẤN

Những không gian biểu diễn đa sắc

Những năm qua, diện mạo nghệ thuật biểu diễn trong nước thay đổi rõ rệt. Không còn bó hẹp trong nhà hát hay các kỳ liên hoan định kỳ, nhiều chương trình đã bước ra phố thị, tìm đến những vùng miền và không gian công cộng. Sự dịch chuyển ấy mở rộng cơ hội tiếp cận văn hóa, đồng thời làm thay đổi cách xã hội nhìn nhận về vị trí của nghệ thuật trong đời sống đương đại.

Nổi bật trong bức tranh này là sự phát triển sôi động của thị trường âm nhạc. Những chuỗi concert như *Anh trai vượt ngàn chông gai, Anh trai say hi,* cùng các chương trình quy mô lớn như *80 năm Hành trình Độc lập - Tự do - Hạnh phúc, Tổ quốc trong tim, V Concert - Rạng rỡ Việt Nam*... liên tục thu hút hàng chục nghìn khán giả trực tiếp và tạo sức lan tỏa rộng rãi trên các nền tảng số. Việc nhiều nghệ sĩ quốc tế lựa chọn Việt Nam làm điểm dừng chân trong các tour diễn khu vực cũng cho thấy sức hấp dẫn ngày càng lớn của thị trường trong nước.

Cùng với các đại nhạc hội, nhiều liên hoan, lễ hội âm nhạc tại Huế, Hà Nội, TP.HCM, Đà Lạt, Ninh Bình… được đầu tư bài bản về công nghệ trình diễn, âm thanh, ánh sáng và trải nghiệm khán giả. Theo *Báo cáo Tổng quan ngành công nghiệp âm nhạc Việt Nam 2025-2026* của Đại học RMIT Việt Nam, sự tăng trưởng mạnh của concert và lễ hội âm nhạc trong năm 2025 phản ánh bước phát triển nhanh của ngành công nghiệp biểu diễn.

Giữa sức hút của những sân khấu hàng vạn người, các chương trình quy mô nhỏ vẫn bền bỉ đưa nghệ thuật đến gần đời sống thường nhật. Tại khu vực hồ Hoàn Kiếm, Hà Nội, hoạt động biểu diễn cộng đồng vào dịp cuối tuần đã trở thành điểm hẹn quen thuộc của người dân và du khách. Một làn điệu chèo, tiết mục xiếc đường phố hay giai điệu từ nhạc cụ dân tộc đều có thể đem đến trải nghiệm văn hóa gần gũi giữa không gian công cộng. Nghệ thuật nhờ đó dần trở thành một phần tự nhiên của nhịp sống đô thị, thay vì chỉ hiện diện trong những không gian chuyên biệt.

Sự phát triển đồng thời của các chương trình lớn và sân khấu cộng đồng cho thấy nhu cầu hưởng thụ văn hóa ngày càng đa dạng, đặc biệt trong giới trẻ. Đây cũng là động lực để các đơn vị tổ chức đầu tư vào hạ tầng, công nghệ, chất lượng nghệ thuật và phương thức vận hành, từng bước tạo dựng thị trường biểu diễn chuyên nghiệp.

Định hình các giá trị qua trải nghiệm nghệ thuật

Trước đây, nhiều chương trình nghệ thuật thường được nhìn nhận như hoạt động mang tính thời điểm, phục vụ nhiệm vụ chính trị hoặc nhu cầu giải trí trước mắt. Hiện nay, không ít sự kiện đã được xây dựng thành chuỗi hoạt động có chiều sâu, định vị như những "sản phẩm văn hóa" với chiến lược dài hạn. Cùng với sự thay đổi ấy, giá trị của nghệ thuật biểu diễn cũng được nhìn nhận rộng hơn: Đây vừa là không gian sáng tạo, truyền tải cảm xúc, vừa là một ngành "sản xuất giá trị".

Cục trưởng Cục Nghệ thuật biểu diễn Nguyễn Xuân Bắc nhìn nhận: "Nghệ thuật biểu diễn là một quá trình sản xuất đặc biệt, trong đó sản phẩm không tồn tại ở dạng vật chất hữu hình nhưng lại tạo ra giá trị gia tăng lớn thông qua trải nghiệm, cảm xúc, ký ức và sự gắn kết cộng đồng. Đó là giá trị vô hình nhưng lại có sức neo giữ con người lâu bền nhất".

Đáng chú ý, mới đây, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1111/QĐ-TTg về Kế hoạch tổ chức Ngày Văn hóa Việt Nam giai đoạn 2026-2030 và Quyết định số 1189/QĐ-TTg về Kế hoạch triển khai đồng bộ hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam. Các nhiệm vụ trọng tâm gồm triển khai chuỗi sự kiện văn hóa, nghệ thuật quy mô lớn, kết hợp hài hòa giữa truyền thống và đương đại; ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo trong tổ chức thực hiện các hệ giá trị; đổi mới phương thức trải nghiệm và thực hành các hệ giá trị tại thiết chế văn hóa cơ sở…

Những định hướng này cho thấy nghệ thuật biểu diễn đang được xem như một phương thức chuyển tải giá trị giàu sức thuyết phục. Khi hòa mình vào lễ hội, concert hay không gian biểu diễn cộng đồng, công chúng có thể tiếp nhận những giá trị về lịch sử, bản sắc, tinh thần đoàn kết và khát vọng phát triển một cách tự nhiên, giàu cảm xúc hơn.

Bên cạnh giá trị tinh thần, một chương trình âm nhạc, lễ hội hay liên hoan nghệ thuật còn kích thích tiêu dùng văn hóa và thúc đẩy các dịch vụ như du lịch, lưu trú, ẩm thực, vận chuyển, truyền thông. Phía sau mỗi sân khấu sáng đèn là cơ hội việc làm cho nghệ sĩ, kỹ thuật viên, nhà tổ chức và nhiều lực lượng tham gia sản xuất. Nghệ thuật biểu diễn vì thế trở thành một mắt xích quan trọng trong chuỗi giá trị của nền kinh tế sáng tạo; mỗi sự kiện đều có thể tạo nên những "điểm chạm" giàu tiềm năng giữa văn hóa và kinh tế.

Với dân số hơn 100 triệu người, cơ cấu dân số trẻ, nhu cầu trải nghiệm văn hóa ngày càng lớn cùng hạ tầng du lịch, dịch vụ liên tục được cải thiện, Việt Nam có nhiều điều kiện phát triển những sự kiện mang tầm vóc khu vực. Tuy nhiên, thị trường âm nhạc trong nước vẫn đứng trước bài toán về tính bền vững khi một số nội dung còn rập khuôn, thiếu bản sắc và chưa hình thành được tệp khán giả trung thành. Những vướng mắc về hành lang pháp lý, cơ chế hợp tác công tư, hạ tầng và nhân lực sản xuất cũng cần tiếp tục được tháo gỡ.

Nhiều chuyên gia cho rằng, nếu được đầu tư bài bản và có chiến lược dài hạn, Hà Nội, Huế, Đà Nẵng, TP.HCM cùng nhiều địa phương khác hoàn toàn có thể hình thành những "thành phố sự kiện". Tại đó, các chương trình nghệ thuật sẽ trở thành sản phẩm văn hóa đặc trưng, góp phần xây dựng thương hiệu điểm đến và nâng cao sức cạnh tranh của du lịch.

Từ những định hướng mới của Chính phủ, biểu diễn âm nhạc đang đứng trước cơ hội phát triển mạnh mẽ hơn, trở thành động lực quan trọng của công nghiệp văn hóa, đồng thời góp phần gìn giữ và lan tỏa bản sắc Việt Nam. Khi Nhà nước tiếp tục hoàn thiện thể chế, doanh nghiệp mạnh dạn đầu tư, nghệ sĩ bền bỉ đổi mới trên nền tảng truyền thống, mỗi lễ hội, concert hay chương trình biểu diễn sẽ mở rộng trải nghiệm cho khán giả trong và ngoài nước, tạo nên những khoảnh khắc thăng hoa, bồi đắp các giá trị văn hóa và khơi dậy niềm tự hào dân tộc. Qua đó, hình ảnh một Việt Nam năng động, sáng tạo và giàu bản sắc sẽ được lan tỏa sâu rộng hơn tới bạn bè quốc tế. ■

Triển lãm "Dấu ấn văn hóa Chăm ở Lâm Đồng"

Từ ngày 24.7 - 24.8, Bảo tàng Điêu khắc Chăm Đà Nẵng phối hợp với Bảo tàng tỉnh Lâm Đồng tổ chức triển lãm chuyên đề "Dấu ấn văn hóa Chăm ở Lâm Đồng", giới thiệu đến công chúng những giá trị đặc sắc của văn hóa Chăm qua hệ thống hiện vật, hình ảnh và tư liệu khoa học.

Triển lãm trưng bày khoảng 30 hiện vật và 100 hình ảnh, tập trung vào hai nội dung: Di sản kiến trúc, điêu khắc Chăm và đời sống văn hóa, tín ngưỡng của cộng đồng người Chăm tại Lâm Đồng. Qua đó, công chúng có dịp tiếp cận trực quan với những dấu tích lịch sử, sinh hoạt tinh thần và bản sắc văn hóa Chăm trong không gian miền Trung - Tây Nguyên.

Điểm nhấn của triển lãm là các hiện vật quý đang được lưu giữ tại Bảo tàng tỉnh Lâm Đồng, trong đó có Bộ sưu tập di sản Hoàng tộc Chăm với những vương miện bằng vàng của vua và hoàng hậu Chăm, được chế tác công phu, tinh xảo. Hai Bảo vật quốc gia gồm Linga bằng vàng phát hiện tại tháp Pô Dam và tượng Avalokitesvara phát hiện tại Bắc Bình cũng được giới thiệu, góp phần làm rõ trình độ nghệ thuật tạo hình, kỹ thuật kim hoàn cùng những thành tựu tiêu biểu của văn hóa Champa.

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, các vùng cư trú truyền thống của người Chăm thuộc tỉnh Bình Thuận trước đây được hợp nhất vào tỉnh Lâm Đồng. Không gian văn hóa Chăm tại địa phương vì thế thêm phong phú, với hơn 43.300 người Chăm sinh sống tập trung tại nhiều khu vực, cùng hệ thống di sản kiến trúc, điêu khắc và tín ngưỡng có giá trị đặc biệt.

Thông qua triển lãm, BTC mong muốn mang đến góc nhìn tương đối toàn diện về di sản Chăm tại Lâm Đồng, khẳng định đây là một bộ phận quan trọng của không gian văn hóa Champa ở miền Trung - Tây Nguyên. Hoạt động cũng góp phần lan tỏa giá trị lịch sử, văn hóa và nghệ thuật của di sản trong đời sống đương đại, gắn công tác bảo tồn với phát triển du lịch bền vững.

ÁNH DƯƠNG

BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TỪ GÓC NHÌN VĂN HÓA

Bài 6:

Đồng thuận được tạo nên từ văn hóa đối thoại

NGUYỄN ĐỖ

Có một nghịch lý đáng suy ngẫm của đời sống hôm nay. Chưa bao giờ con người có nhiều cơ hội cất lên tiếng nói như bây giờ. Chỉ với một chiếc điện thoại thông minh, mỗi người đều có thể bình luận về một chính sách, một sự kiện hay một vấn đề xã hội. Không gian công cộng không còn chỉ hiện diện trên quảng trường, trong hội trường hay trên mặt báo, mà đã mở rộng tới các nền tảng số, nơi mỗi ngày diễn ra hàng triệu cuộc trao đổi.

Một xã hội dân chủ luôn cần những công dân biết bày tỏ chính kiến và quan tâm đến những vấn đề chung. Nhưng càng có nhiều tiếng nói, đối thoại thực sự dường như càng trở nên hiếm hoi. Không ít cuộc trao đổi bắt đầu từ sự khác biệt nhưng nhanh chóng kết thúc bằng quy kết. Những câu hỏi cần được trả lời bằng thông tin và lý lẽ, lại được đáp bằng cảm xúc hoặc công kích cá nhân. Khi mỗi người chỉ còn tin vào "sự thật" của nhóm mình, không gian công cộng dễ bị chia cắt thành những "ốc đảo thông tin", nơi con người tìm thấy người giống mình nhiều hơn là cố gắng hiểu người khác.

Trong bối cảnh ấy, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cần được nhìn từ một góc độ văn hóa rộng hơn. Nếu ở chặng đầu của tuyến bài viết này, trọng tâm là nhận diện và phản bác những quan điểm, luận điệu xuyên tạc, thì từ đây, bên cạnh nhiệm vụ ấy, một yêu cầu có ý nghĩa lâu dài là tạo dựng sức đề kháng cho xã hội. Câu trả lời không chỉ nằm ở việc phản bác thông tin sai trái mà còn ở việc xây dựng một môi trường để sự thật được tôn trọng, lý lẽ được lắng nghe, những khác biệt được trao đổi, làm rõ và đồng thuận được hình thành trên cơ sở nhận thức đúng đắn, thông tin đầy đủ. Đó cũng chính là xây dựng văn hóa đối thoại.

Trong suốt chiều dài lịch sử dân tộc, tinh thần "lấy dân làm gốc", "nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin" luôn là một giá trị chính trị, đồng thời cũng là một giá trị văn hóa. Mọi chủ trương lớn muốn đi vào cuộc sống đều phải được nhân dân tiếp nhận bằng niềm tin. Trong kỷ nguyên số, khi thông tin lan truyền nhanh hơn khả năng kiểm chứng, văn hóa đối thoại càng trở thành nguồn lực quan trọng để củng cố đồng thuận xã hội và tăng sức đề kháng trước những tác động tiêu cực trên không gian mạng.



Không gian trao đổi cởi mở tại diễn đàn do Đoàn Thanh niên các đơn vị khối 4V1M phối hợp tổ chức, góp phần bồi đắp văn hóa đối thoại, tăng cường sự thấu hiểu và đồng thuận trong giới trẻ Ảnh: ITN

Không phải mọi khác biệt đều là đối lập

Một trong những biểu hiện đáng lo ngại của đời sống truyền thông hiện nay là xu hướng đồng nhất mọi khác biệt với sự đối đầu. Chỉ cần xuất hiện một ý kiến khác với số đông, lập tức có người quy kết đó là sự phản đối. Một góp ý về cách thực hiện chính sách nhiều khi bị hiểu thành phủ nhận chính sách, trong khi ở chiều ngược lại, cũng có người lợi dụng danh nghĩa phản biện để phủ nhận mọi giá trị tích cực, biến tranh luận thành công cụ gây chia rẽ. Hai thái cực ấy tuy khác nhau về mục đích nhưng đều làm nghèo đi văn hóa đối thoại.

Một xã hội trưởng thành luôn biết phân biệt khác biệt trong nhận thức với đối lập về lợi ích, góp ý xây dựng với chống đối, phản biện khoa học với xuyên tạc có chủ đích. Không phải mọi tiếng nói khác nhau đều là mối đe dọa. Trái lại, nhiều góc nhìn khác biệt giúp phát hiện những hạn chế của thực tiễn, bổ sung những khía cạnh còn thiếu và góp phần hoàn thiện chính sách. Thực tiễn phát triển đất nước cho thấy nhiều quyết sách lớn đều được hình thành trên cơ sở lắng nghe ý kiến của nhân dân, đội ngũ chuyên gia và các tầng lớp xã hội. Việc lắng nghe không làm suy giảm vai trò lãnh đạo mà giúp sự lãnh đạo gần hơn với cuộc sống và vì thế càng bền vững hơn.

Đối thoại bắt đầu từ tinh thần cầu thị và sự thừa nhận rằng mỗi vấn đề trong đời sống có thể được nhìn nhận từ nhiều góc độ. Lắng nghe không phải là nhượng bộ mà là để hiểu đầy đủ hơn trước khi đi đến kết luận. Điều đáng lo không phải là có những ý kiến khác nhau mà là xã hội đánh mất khả năng đối thoại và để khoảng trống ấy bị lấp đầy bởi tin đồn, sự cực đoan và thông tin kích động.

Nhiều thông tin sai lệch lan truyền không phải vì có lập luận thuyết phục hơn, mà vì chúng đánh trúng tâm lý nghi ngờ hoặc sự thiếu thông tin của một bộ phận công chúng. Khi những băn khoăn chính đáng không được giải thích kịp thời, khoảng trống ấy rất dễ bị các nguồn tin thiếu kiểm chứng chiếm lĩnh. Vì vậy, xây dựng văn hóa đối thoại cũng chính là thu hẹp "vùng trống thông tin", nơi các luận điệu xuyên tạc thường tìm cách khai thác.

Một xã hội mạnh là xã hội biết tranh luận tử tế

Có một nghịch lý khá phổ biến trên không gian mạng hiện nay. Chúng ta nói rất nhiều về quyền được phát biểu nhưng lại dành quá ít thời gian để học cách tranh luận. Chúng ta quen phản ứng rất nhanh nhưng ít kiên nhẫn lắng nghe, muốn bảo vệ quan điểm của mình nhưng đôi khi lại quên rằng điều cần bảo vệ trước hết chính là khả năng đối thoại.

Trong nhiều cuộc tranh cãi, mục tiêu không còn là tìm kiếm sự thật mà là giành phần thắng. Một lập luận chưa kịp được phân tích đã bị quy chụp, một ý kiến khác biệt chưa kịp được giải thích đã bị gán động cơ. Người đối diện nhanh chóng bị xếp vào một "phe". Khi mọi cuộc trao đổi đều bị đẩy thành cuộc đối đầu, khả năng thuyết phục gần như không còn. Đó cũng là môi trường thuận lợi cho thông tin sai lệch lan truyền. Sức lan truyền của chúng không đến từ những lập luận có lý hơn, mà từ khả năng khai thác cảm xúc tốt hơn. Nội dung càng cực đoan càng dễ lan truyền, trong khi những phân tích nhiều chiều, bình tĩnh và có cơ sở lại đòi hỏi người đọc dành thời gian suy nghĩ.

Bởi vậy, bên cạnh việc phản bác các luận điệu sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong bối cảnh truyền thông số còn đòi hỏi hình thành một môi trường mà ở đó con người biết tranh luận bằng lý lẽ thay vì định kiến, phản biện để làm sáng tỏ vấn đề chứ không nhằm hạ thấp người khác, tôn trọng sự khác biệt trong khuôn khổ pháp luật và lợi ích quốc gia.

Sức mạnh của một xã hội không nằm ở việc không có bất đồng, mà ở khả năng xử lý bất đồng bằng đối thoại văn minh. Khi các quan điểm được xem xét bằng lý lẽ, đối chiếu với thực tiễn và đặt trong tinh thần trách nhiệm với cộng đồng, chân lý sẽ có nhiều cơ hội được nhận diện hơn. Tinh thần ấy cũng phù hợp với truyền thống văn hóa của dân tộc Việt Nam. Trong lịch sử, từ Hội nghị Diên Hồng đến những hình thức bàn bạc trong cộng đồng làng xã, cha ông đã coi trọng việc lắng nghe và thuyết phục trước khi đi đến quyết định chung. "Dĩ hòa vi quý" không phải là né tránh tranh luận mà là giữ gìn sự gắn kết để cùng tìm ra điều đúng.

Ngày nay, truyền thống ấy cần được tiếp nối bằng năng lực công dân trên không gian số. Bên cạnh quyền được phát biểu, mỗi người còn cần biết kiểm chứng thông tin, đọc nhiều nguồn, nhận diện ngụy biện và giữ được sự bình tĩnh trước những kích động của đám đông. Nếu biết chậm lại một nhịp trước khi chia sẻ, đọc thêm một nguồn trước khi kết luận và đặt thêm một câu hỏi trước khi phán xét, nhiều cuộc tranh cãi sẽ không bị đẩy tới mức trở thành khủng hoảng truyền thông.

Vì thế, tranh luận tử tế vừa là một kỹ năng giao tiếp, vừa là biểu hiện của văn hóa công dân. Khi mỗi người biết tôn trọng sự thật, tôn trọng người đối diện và tôn trọng lợi ích chung, đối thoại sẽ không còn là cuộc hơn thua giữa các quan điểm mà trở thành con đường để cùng tìm lời giải cho những vấn đề của đất nước.

Không gian số cần nhiều "người xây" hơn "người gác"

Mỗi khi xuất hiện một thông tin sai lệch hay một vụ việc gây tranh cãi trên mạng xã hội, câu hỏi đầu tiên thường được đặt ra là ai sẽ xử lý, ai sẽ ngăn chặn, ai sẽ chịu trách nhiệm. Những câu hỏi ấy cần thiết, nhưng nếu chỉ dừng ở đó thì mới giải quyết được phần ngọn.

Không gian mạng là nơi mỗi ngày hàng triệu con người cùng tạo ra, tiếp nhận và lan truyền thông tin. Chất lượng của không gian ấy không chỉ phụ thuộc vào công tác quản lý mà còn được quyết định bởi cách ứng xử của từng người sử dụng. Một khu vườn không thể xanh, sạch chỉ nhờ người nhổ cỏ, nó còn cần rất nhiều người trồng cây. Không gian số cũng vậy. Bên cạnh việc xử lý thông tin xấu độc, điều quan trọng hơn là làm cho những giá trị tích cực xuất hiện nhiều hơn, hấp dẫn hơn và có sức lan tỏa mạnh hơn. Khi những nội dung chính xác, nhân văn và giàu sức thuyết phục trở thành dòng chảy chủ đạo, những thông tin sai lệch sẽ dần thu hẹp không gian tồn tại.

Đó cũng là lý do bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không thể chỉ là công việc của các cơ quan tuyên giáo và dân vận, báo chí hay lực lượng chức năng. Đây là trách nhiệm văn hóa của toàn xã hội. Mỗi nhà báo kiểm chứng kỹ lưỡng trước khi đăng tải, mỗi giáo viên giúp học sinh phân biệt sự thật với tin đồn, mỗi nhà khoa học phổ biến tri thức bằng ngôn ngữ dễ hiểu, mỗi văn nghệ sĩ sáng tạo những tác phẩm giàu giá trị nhân văn, mỗi người trẻ lựa chọn chia sẻ điều tích cực thay vì chạy theo những nội dung kích động... Tất cả đều đang góp phần bồi đắp sức đề kháng của xã hội trước các tác động tiêu cực trên không gian mạng.

Trong kỷ nguyên số, sức thuyết phục ngày càng phụ thuộc vào chất lượng nội dung. Người đọc có thể bỏ qua những lời khẳng định mang tính áp đặt, nhưng sẽ sẵn sàng lắng nghe những phân tích có cơ sở, những câu chuyện chân thực và những dẫn chứng đáng tin cậy. Đó cũng là lợi thế cốt lõi của báo chí chính thống. Trong cuộc cạnh tranh với mạng xã hội, báo chí không thể chỉ chạy đua về tốc độ mà phải bảo đảm chiều sâu, độ tin cậy và khả năng giúp công chúng hiểu bản chất của

sự việc. Khi thực hiện tốt vai trò ấy, báo chí không chỉ truyền tải chủ trương, chính sách mà còn góp phần hình thành năng lực tư duy độc lập và củng cố niềm tin xã hội.

Cùng với báo chí, những sản phẩm của văn học, nghệ thuật, điện ảnh, xuất bản, giáo dục và sáng tạo nội dung số đều có thể trở thành những "công trình văn hóa" trên môi trường mạng. Mỗi cuốn sách hay, mỗi bộ phim tử tế, mỗi tác phẩm có giá trị đều âm thầm bồi đắp nền tảng tinh thần của xã hội.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng vì thế cần được nhìn theo nghĩa rộng hơn: Bên cạnh việc ngăn chặn cái sai, cần làm cho điều đúng có thêm sức sống; cùng với phản bác cái xấu là nuôi dưỡng cái đẹp; kiên quyết đấu tranh với các quan điểm sai trái, xử lý hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật, đồng thời tạo điều kiện để các giá trị tích cực lan tỏa tự nhiên, thuyết phục. Khi ngày càng có nhiều "người xây" tham gia kiến tạo không gian văn hóa số, việc bảo vệ nền tảng tư tưởng sẽ trở thành ý thức tự giác của toàn xã hội chứ không chỉ là nhiệm vụ của một lực lượng chuyên trách.

Bảo vệ niềm tin bắt đầu từ việc bồi đắp văn hóa

Trong nhiều năm, khi nói đến bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chúng ta thường nghĩ trước hết đến cuộc đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch. Đó là nhiệm vụ luôn cần thiết. Trong bối cảnh truyền thông số đang làm thay đổi cách con người tiếp nhận thông tin và hình thành nhận thức, cùng với đấu tranh, phản bác, cần bồi đắp sức đề kháng bền vững từ bên trong bằng những giá trị văn hóa thấm vào cách con người suy nghĩ, ứng xử và lựa chọn mỗi ngày. Khi con người biết tôn trọng sự thật hơn tin đồn, biết lắng nghe hơn quy kết, biết đối thoại hơn đối đầu và đặt lợi ích chung lên trên cảm xúc nhất thời, họ đang góp phần gìn giữ nền tảng tinh thần của quốc gia.

Vì thế, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đồng thời là một quá trình kiến tạo: Kiến tạo niềm tin bằng những chủ trương xuất phát từ cuộc sống; kiến tạo đồng thuận bằng đối thoại chân thành; kiến tạo sức đề kháng bằng giáo dục, báo chí, văn học, nghệ thuật và những chuẩn mực ứng xử được bồi đắp trong gia đình, nhà trường và cộng đồng. Đồng thời, những giá trị đúng đắn cũng phải được truyền tải bằng ngôn ngữ gần gũi, hình thức hấp dẫn và những câu chuyện chạm tới trải nghiệm của con người, để các chủ trương ngày càng được xã hội thấu hiểu, đồng thuận và thực hiện hiệu quả.

Thách thức của thời đại số không chỉ nằm ở tốc độ lan truyền thông tin hay sự phân mảnh của không gian công cộng mà còn ở cách các thuật toán có thể khuếch đại cảm xúc trên nhiều nền tảng. Càng trong bối cảnh ấy, chúng ta càng cần phát huy những giá trị đã làm nên sức sống của văn hóa Việt Nam: Lòng yêu nước, tinh thần nhân ái, ý thức cộng đồng, trách nhiệm và khát vọng phát triển đất nước.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đồng thời góp phần gìn giữ môi trường văn hóa để những giá trị tốt đẹp của dân tộc tiếp tục được nuôi dưỡng và lan tỏa trong xã hội hiện đại. Đồng thuận không phải là sự triệt tiêu khác biệt mà là khả năng để những khác biệt cùng hướng tới một mục tiêu chung. Muốn có đồng thuận phải có đối thoại, muốn có đối thoại phải có văn hóa. Và khi văn hóa đối thoại trở thành nếp nghĩ, nếp ứng xử của xã hội, việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng sẽ trở thành ý thức tự giác của mỗi công dân, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và tăng cường sức mạnh nội sinh trong kỷ nguyên phát triển mới. ■

(Còn tiếp)

PHÁT HUY HỆ GIÁ TRỊ GIA ĐÌNH VIỆT TRONG KỶ NGUYÊN SỐ

Bài cuối:

Muốn gia đình bền vững, cần một hệ sinh thái đồng bộ

● **THANH MAI**

Bốn giá trị cốt lõi "ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh" được xem là "lá chắn mềm" giúp mỗi mái ấm đứng vững trước biến động thời đại. Tuy nhiên, để những nền tảng ấy tiếp tục được nuôi dưỡng, nỗ lực riêng lẻ của từng gia đình là chưa đủ. Trước tác động của công nghệ, kinh tế và biến đổi xã hội, sự bền vững của tổ ấm cần được nâng đỡ bởi một hệ sinh thái đồng bộ, với sự chung tay của Nhà nước, nhà trường, truyền thông, cộng đồng và mỗi thành viên.



Muốn hệ giá trị gia đình "bén rễ" trong đời sống, cần tạo dựng một môi trường để mỗi gia đình đều có điều kiện vun đắp và trao truyền những giá trị tốt đẹp **Ảnh minh họa**

Cơ hội rộng mở, thách thức gia tăng

Sau gần 40 năm đổi mới, gia đình Việt Nam có thêm nhiều điều kiện để gìn giữ và phát huy những giá trị tốt đẹp. Sự phát triển của kinh tế, giáo dục, y tế, văn hóa cùng chuyển đổi số đã nâng cao chất lượng cuộc sống và mở rộng cơ hội phát triển cho từng thành viên. Theo Tổng cục Thống kê, năm 2025, thu nhập bình quân của người lao động đạt khoảng 8,4 triệu đồng/tháng, tăng 8,9%; tuổi thọ trung bình tiếp tục được cải thiện. Đời sống tốt hơn giúp các gia đình đầu tư cho giáo dục, chăm sóc sức khỏe và đời sống tinh thần.

Hội nhập quốc tế và công nghệ thông tin cũng mở rộng không gian học hỏi. Chỉ với thiết bị kết nối Internet, cha mẹ có thể tiếp cận tri thức về nuôi dạy con, xây dựng hạnh phúc, bình đẳng giới và văn hóa ứng xử. Qua đó, các gia đình có thể chọn lọc giá trị tiến bộ của nhân loại, đồng thời gìn giữ nền tảng truyền thống dân tộc.

Các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước cùng những phong trào như "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", "Gia đình văn hóa", "Gia đình hiếu học", "Nuôi con khỏe, dạy con ngoan"... đã nâng cao nhận thức xã hội về vai trò của mái ấm, tạo môi trường để các giá trị tốt đẹp lan tỏa.

Dẫu vậy, hành trình ấy đứng trước nhiều phép thử. Theo ThS Nguyễn Ngọc Nghĩa, Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, tại một số vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số vẫn tồn tại tư tưởng lạc hậu và hủ tục như tảo hôn, chữa bệnh bằng bùa ngải hoặc nghi lễ rườm rà trong ma chay, cưới hỏi. Trong khi đó, thiết chế văn hóa ở nhiều nơi còn thiếu, chưa đồng bộ, hạn chế việc lan tỏa các chuẩn mực gia đình.

Quá trình phát triển cũng đặt mỗi mái ấm trước những sức ép mới. Guồng quay kinh tế thị trường, công nghiệp hóa và đô thị hóa khiến nhiều bữa cơm thưa vắng, thời gian dành cho nhau thu hẹp, khoảng cách thế hệ ngày một lớn. Tranh chấp lợi ích vật chất và sự xuống cấp của một số chuẩn mực đạo đức đã dẫn đến không ít bi kịch. Mô hình gia đình chuyển từ nhiều thế hệ sang gia đình hạt nhân; gia đình đơn thân, tình trạng ly thân, ly hôn phổ biến, đặt ra yêu cầu mới về kỹ năng làm cha mẹ, xây dựng hạnh phúc và giải quyết xung đột.

Trong kỷ nguyên số, khi Internet và mạng xã hội hiện diện trong từng mái nhà, thách thức không dừng ở khoảng cách thế hệ mà còn nằm ở sự đứt gãy trong kết nối tinh thần. Thông tin sai lệch, lối sống thực dụng, trào lưu lệch chuẩn và nội dung độc hại trên mạng có thể làm xói mòn chuẩn mực ứng xử, tác động đến nhận thức, hành vi của thanh thiếu niên. Bởi vậy, phát huy hệ giá trị gia đình hôm nay không chỉ là gìn giữ truyền thống, mà còn giúp những giá trị ấy thích ứng với biến đổi thời đại.

Kiến tạo "bệ đỡ" cho những giá trị bền vững

Theo các chuyên gia, để hệ giá trị gia đình đi vào chiều sâu, cần một hệ sinh thái đồng bộ. TS Trần Thị Hồng, Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu Con người, Gia đình và Giới, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam cho rằng, đã đến lúc chuyển từ tư duy "ứng phó với các vấn đề của gia đình" sang "đầu tư cho phát triển gia đình". Bởi đây là "cái nôi" hình thành nhân cách và nguồn lực con người cho tương lai đất nước. Cùng với hoàn thiện chính sách, cần phát triển dịch vụ hỗ trợ, tư vấn hôn nhân, kỹ năng làm cha mẹ, chăm sóc người cao tuổi, thúc đẩy bình đẳng giới và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh.

Ở góc độ chính sách, PGS.TS Đặng Thị Hoa, Phó Viện trưởng Viện Xã hội học và Tâm lý học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam đề xuất đưa nội dung giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình trở thành một trụ cột trong Chiến lược phát triển gia đình đến năm 2030, định hướng đến năm 2045. Theo bà, các mục tiêu này cần được lồng ghép vào Chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án phát triển con người và phát triển bền vững. Những phong trào như "Gia đình văn hóa", "Gia đình hạnh phúc", "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"... cần được đổi mới thực chất, gắn với tiêu chí cụ thể, phù hợp bối cảnh hiện đại.

GS.TS Nguyễn Hữu Minh, Chủ tịch Hội Xã hội học Việt Nam cho rằng, một yêu cầu khác là lượng hóa hệ giá trị gia đình. Các khái niệm "ấm no", "hạnh phúc", "tiến bộ", "văn minh" chỉ phát huy ý nghĩa khi được cụ thể hóa bằng hệ thống tiêu chí thống nhất, có thể đo lường, đánh giá trên phạm vi cả nước và duy trì trong từng giai đoạn. Các chỉ tiêu về gia đình cũng cần được đưa vào hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Bốn giá trị cốt lõi, vì thế, phải được chuyển hóa thành điều kiện cụ thể. Muốn "ấm no", cần tạo sinh kế bền vững, mở rộng cơ hội việc làm, bảo đảm tiếp cận dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe và có chính sách hỗ trợ phù hợp để không gia đình nào bị bỏ lại phía sau.

Muốn "hạnh phúc", cần kiến tạo môi trường văn hóa lành mạnh, phát triển thiết chế văn hóa cơ sở, gìn giữ không gian gắn kết gia đình, cộng đồng và bảo tồn các giá trị truyền thống trong nhịp sống hiện đại. Qua đó, các thành viên có thể sẻ chia, lắng nghe và duy trì gắn bó trước áp lực cuộc sống.

Muốn "tiến bộ", giáo dục phải giữ vai trò trung tâm, không dừng ở truyền thụ tri thức mà còn bồi đắp nhân cách, kỹ năng sống, kỹ năng làm cha mẹ, ý thức pháp luật, bình đẳng giới và trách nhiệm công dân. Sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường càng quan trọng khi trẻ em tiếp xúc sớm với công nghệ, mạng xã hội và nhiều luồng thông tin.

Để xây dựng gia đình "văn minh", truyền thông và môi trường số cần lan tỏa những chuẩn mực ứng xử tích cực, nhân rộng các mô hình tiêu biểu, đồng thời ngăn chặn thông tin độc hại, hình thành không gian mạng an toàn, nhân văn. Nội dung về gia đình cần được chuyển tải gần gũi, chú trọng văn hóa ứng xử trên mạng, bảo vệ trẻ em và cân bằng đời sống trực tuyến với đời sống thực.

Trong hệ sinh thái ấy, Nhà nước giữ vai trò kiến tạo chính sách; nhà trường bồi đắp tri thức và nhân cách; truyền thông định hướng nhận thức; cộng đồng tạo môi trường thực hành; mỗi gia đình trực tiếp gìn giữ và trao truyền các giá trị. Chỉ khi các lực lượng được kết nối chặt chẽ, những giải pháp về gia đình mới tránh được tình trạng rời rạc, hình thức hoặc chỉ tập trung xử lý khi vấn đề đã phát sinh.

Khi chính sách đủ đồng bộ, giáo dục đủ chiều sâu, văn hóa đủ sức nuôi dưỡng con người và truyền thông đủ trách nhiệm để định hướng những giá trị tích cực, bốn giá trị "ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh" mới có thể bén rễ trong đời sống. Đó là nền tảng cho sự bền vững của mỗi mái ấm, đồng thời tạo nguồn lực nội sinh bền vững cho sự phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới. ■

HÔM NAY ĐỘI TUYỂN VIỆT NAM ĐÁ TRẬN ĐẦU ASEAN CUP:

Tạo đà ngay từ vạch xuất phát

● VĨNH HY

Đội tuyển Việt Nam sẽ mở màn hành trình bảo vệ ngôi vô địch ASEAN Cup 2026 bằng cuộc chạm trán Timor Leste ở bảng A, diễn ra lúc 20h30 ngày 24.7 trên sân Chonburi (Thái Lan). Trước đối thủ bị đánh giá thấp hơn, mục tiêu của thầy trò HLV Kim Sang-sik không gì khác ngoài giành trọn 3 điểm để tạo đà thuận lợi cho chiến dịch bảo vệ ngôi vương. Tuy nhiên, một chiến thắng sẽ chỉ thực sự có ý nghĩa nếu đội tuyển Việt Nam thi đấu tập trung và tôn trọng đối thủ.



Ở trận ra quân gặp Timor Leste, đội tuyển Việt Nam đặt mục tiêu thắng đậm và giữ vững lực lượng Ảnh: VFF

Không được chủ quan

Timor Leste giành vé vào vòng bảng sau khi vượt qua Brunei với tổng tỷ số 6-1 ở vòng play-off. Đoàn quân của HLV Pedro Alves Salazar thể hiện khả năng tấn công khá hiệu quả khi Oatnasio da Silva ghi bàn ở cả hai lượt trận, trong khi Claudio Osorio, Joao Rangel và Zenivio Mota cũng để lại dấu ấn. Dù vậy, xét về chất lượng đội hình và kinh nghiệm thi đấu, Timor Leste vẫn còn khoảng cách đáng kể so với đội tuyển Việt Nam.

Lối chơi của Timor Leste chủ yếu dựa vào các đường chuyền dài, khai thác hai biên và tận dụng khả năng hoạt động độc lập của tiền đạo Joao Pedro. Tuy nhiên, hệ thống phòng ngự của đội bóng này chưa thật sự chắc chắn. Họ thường để lộ khoảng trống khi các hậu vệ biên dâng cao hoặc trong những tình huống chuyển đổi trạng thái, tạo cơ hội cho đối phương khai thác.

Dù vậy, điều đó không đồng nghĩa đội tuyển Việt Nam có thể bước vào trận đấu với tâm lý chủ quan. Thực tế, Timor Leste từng khiến nhiều đội bóng mạnh trong khu vực gặp khó khăn. Tại ASEAN Cup 2024, họ từng dẫn Malaysia 2-1 trước khi để thua sát nút 2-3. Màn trình diễn đó cho thấy đội bóng này đủ khả năng tạo bất ngờ nếu đối thủ mất tập trung.

Đáng chú ý, phần lớn tuyển thủ Timor Leste đang thi đấu ở nước ngoài, chủ yếu tại Australia và Bồ Đào Nha. Dù đa số chơi ở các hạng đấu thấp, họ vẫn sở hữu nền tảng thể lực tốt cùng tinh thần thi đấu quyết tâm. Trong đó, Joao Pedro là cầu thủ nổi bật với khả năng cầm bóng, đột phá và tự tạo cơ hội trong các tình huống phản công.

Về phía đội tuyển Việt Nam, từ sau trận thua Thái Lan vào tháng 9.2024, thầy trò HLV Kim Sang-sik không còn hụt bước thêm bất kỳ lần nào. "Những chiến binh sao vàng" bất bại 18 trận trong gần 2 năm.

Những tín hiệu tích cực từ quá trình chuẩn bị mang đến nhiều kỳ vọng. Chiến thắng 4-0 trước Myanmar cũng như 3 trận thắng ở chuyến tập huấn tại Hàn Quốc trước Siheung Citizen, Yongin và Gangwon cho thấy lối chơi của HLV Kim Sang-sik đang vận hành hiệu quả hơn, đặc biệt ở khả năng kiểm soát thế trận và phá vỡ hàng phòng ngự chơi số đông. Sự góp mặt của các cầu thủ nhập tịch như Nguyễn Xuân Son, Đỗ Hoàng Hên hay Nguyễn Tài Lộc cũng giúp hàng công có thêm sức mạnh, đa dạng phương án tiếp cận khung thành đối phương.

Với lực lượng vượt trội cùng chất lượng chuyên môn cao hơn, đội tuyển Việt Nam được đánh giá đủ sức giành chiến thắng. Tuy nhiên, để biến ưu thế thành kết quả trên sân, Quang Hải và các đồng đội cần duy trì sự tập trung, chơi đúng khả năng và không cho Timor Leste cơ hội tạo nên bất ngờ. Nếu thể hiện đúng phong độ, "Những chiến binh sao vàng" hoàn toàn có thể khởi đầu ASEAN Cup 2026 bằng một chiến thắng thuyết phục, tạo nền tảng vững chắc cho hành trình bảo vệ chức vô địch khu vực.

Hướng đến "mục tiêu kép"

ASEAN Cup 2026 không chỉ là cuộc đua về chuyên môn, mà còn là bài kiểm tra khắt khe về thể lực và chiều sâu đội hình của các đội tuyển. Với thể thức sân nhà - sân khách được áp dụng ngay từ vòng bảng, các đội sẽ phải thi đấu liên tục trong hơn một tháng, xen kẽ những chuyến di chuyển giữa nhiều quốc gia. Điều đó khiến việc phân phối sức và duy trì phong độ trở thành yếu tố quan trọng không kém kết quả trên sân.

Đối với đội tuyển Việt Nam, trận mở màn gặp Timor Leste mang ý nghĩa đặc biệt. Trước đối thủ bị đánh giá thấp nhất bảng A, mục tiêu của thầy trò HLV Kim Sang-sik không chỉ là giành trọn 3 điểm mà còn phải hướng đến một "mục tiêu kép" - chiến thắng thuyết phục nhưng vẫn bảo toàn lực lượng cho chặng đường dài phía trước.

Việc giành chiến thắng với cách biệt lớn sẽ giúp tuyển Việt Nam tạo lợi thế về hiệu số bàn thắng bại, yếu tố có thể đóng vai trò quyết định trong cuộc đua giành vé vào bán kết. Tuy nhiên, Ban huấn luyện cũng cần tính toán hợp lý về nhân sự nhằm hạn chế nguy cơ chấn thương, thẻ phạt và tình trạng quá tải đối với các trụ cột.

ASEAN Cup 2026 có lịch thi đấu dày đặc, trong khi các cầu thủ phải liên tục di chuyển giữa sân khách và sân nhà. Nếu sử dụng lực lượng không hợp lý ngay từ những trận đầu, nguy cơ suy giảm thể lực ở giai đoạn quyết định là điều hoàn toàn có thể xảy ra. Vì vậy, xoay tua đội hình và quản lý thời lượng thi đấu của từng cầu thủ sẽ là bài toán quan trọng đối với HLV Kim Sang-sik.

Bên cạnh đó, đội tuyển Việt Nam vẫn còn những thử thách lớn mang tên Indonesia, Singapore và Campuchia ở vòng bảng. Đây đều là những đối thủ có khả năng cạnh tranh trực tiếp cho tấm vé đi tiếp. Vì vậy, một chiến thắng trước Timor Leste không chỉ mang ý nghĩa về điểm số mà còn giúp toàn đội tạo đà tâm lý, đồng thời có thêm cơ hội thử nghiệm các phương án chiến thuật trước những trận đấu khó khăn hơn.

Với lực lượng đang đạt điểm rơi phong độ cùng chiều sâu đội hình được cải thiện đáng kể, đội tuyển Việt Nam đủ khả năng hoàn thành cả hai mục tiêu trong trận ra quân, đó là giành chiến thắng thuyết phục để khẳng định vị thế của nhà ĐKVĐ, đồng thời bảo toàn lực lượng và thể trạng tốt nhất cho hành trình bảo vệ ngôi vương Đông Nam Á. Đây sẽ là nền tảng quan trọng để "Những chiến binh sao vàng" tự tin hướng đến những thử thách lớn hơn ở phía trước. ■

Bắn súng thi đấu Cup thế giới

Đội tuyển bắn súng Việt Nam đang tham dự ISSF World Cup 2026, diễn ra tại Hàng Châu (Trung Quốc) đến này 29.7. Những cái tên góp mặt của đội gồm: Hà Minh Thành, Lại Công Minh, Lê Thị Mộng Tuyền, Nguyễn Đình Thành, Nguyễn Minh Quang, Nguyễn Tâm Quang, Nguyễn Thùy Dung, Nguyễn Thùy Trang, Nguyễn Văn Quân, Phạm Quang Huy, Phí Thanh Thảo, Bùi Thị Thu Thủy, Dương Hà My, Trần Công Hiếu, Trịnh Thu Vinh và Vũ Tiến Nam.

Theo Ban huấn luyện, toàn đội hướng đến mục tiêu duy trì phong độ ổn định và tích lũy kinh nghiệm trước thềm ASIAD 20. Tâm điểm của đội tuyển là Phạm Quang Huy, nhà vô địch ASIAD 19 nội dung 10m súng ngắn hơi nam. Trở lại Hàng Châu - nơi từng mang về tấm HCV lịch sử cho bắn súng Việt Nam, xạ thủ sinh năm 1996 kỳ vọng tiếp tục có thành tích tốt để khẳng định phong độ. **L.H**

Tuyển bơi giành 14 HCV giải trẻ châu Á

Đội tuyển bơi Việt Nam khép lại Giải bơi nhóm tuổi châu Á 2026 vừa diễn ra ở Thái Lan với thành tích ấn tượng gồm 14 HCV, 7 HCB và 7 HCĐ, xếp hạng tư toàn đoàn. Trong ngày thi đấu cuối, Trần Văn Nguyễn Quốc giành HCV nội dung 1.500m tự do nam nhóm tuổi 17-18 với thành tích 15 phút 37 giây 78. Ở nội dung nữ cùng cự ly, Nguyễn Khả Nhi cũng xuất sắc về nhất với thời gian 17 phút 14 giây 69, mang về tấm HCV thứ 14 cho đội tuyển Việt Nam.

Trên bảng tổng sắp, Trung Quốc dẫn đầu với 35 HCV, 25 HCB và 5 HCĐ. Nhật Bản đứng thứ hai với 23 HCV, còn Hồng Kông (Trung Quốc) xếp thứ ba với 14 HCV nhưng vượt Việt Nam nhờ số huy chương bạc nhiều hơn. **H.L**

Vòng đấu quyết định chức vô địch futsal quốc gia 2026

Cuối tuần này, cuộc đua vô địch Giải Futsal HDBank VĐQG 2026 sẽ ngã ngũ ở vòng 14. Thái Sơn Bắc (34 điểm) đang nắm quyền tự quyết khi hơn Thái Sơn Nam TP.HCM (33 điểm) 1 điểm trước cuộc đối đầu với Tân Hiệp Hưng TP.HCM. Trong khi đó, nhà ĐKVĐ Thái Sơn Nam TP.HCM sẽ phải giành chiến thắng trước Sahako và chờ đối thủ "sảy chân" để nuôi hy vọng bảo vệ ngôi vương.

Sau 16 năm chờ đợi, cơ hội giành chức vô địch quốc gia đang mở ra rõ ràng hơn bao giờ hết với đội bóng Thủ đô. Nếu vượt qua Tân Hiệp Hưng TP.HCM, Thái Sơn Bắc sẽ tạo nên cuộc lật đổ lịch sử tại sân chơi cao nhất của futsal Việt Nam. Đó chắc chắn sẽ là cái kết được rất nhiều người hâm mộ chờ đợi ở mùa giải năm nay. **V.H**

BẢN QUYỀN THỂ THAO:

Không chỉ là cuộc chiến chống "link lậu"

● **KHẢI HƯNG**

Trong kỷ nguyên số, một trận đấu thể thao không còn chỉ diễn ra trên sân vận động hay trên sóng truyền hình. Nó được truyền đi qua nền tảng OTT, mạng xã hội, điện thoại di động, fan zone, nhà hàng, quán cà phê và vô số thiết bị cá nhân. Cùng với sự lan tỏa ấy, bản quyền thể thao trở thành vấn đề cốt lõi của kinh tế thể thao, truyền thông số và văn hóa tiêu dùng. Đáng nói hơn, những đường link xem thể thao lậu không chỉ xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, mà còn có thể đặt người dùng trước nhiều rủi ro nghiêm trọng về an ninh mạng.

Bản quyền là tài sản cốt lõi

World Cup 2026 là ví dụ điển hình cho sức nóng của bản quyền thể thao trong thời đại số. Tại Việt Nam, VTV là đơn vị sở hữu bản quyền truyền thông World Cup 2026, bao gồm quyền truyền hình trên nhiều hạ tầng, quyền phát thanh, quyền trên nền tảng di động và Internet, quyền trình chiếu công cộng; đồng thời phát sóng trực tiếp trọn vẹn 104 trận đấu của giải. Điều đó cho thấy một sự kiện thể thao lớn hiện nay không chỉ được khai thác bằng sóng truyền hình truyền thống, mà là cả một hệ sinh thái nội dung đa nền tảng.

Một trận đấu hôm nay là một sản phẩm nội dung hoàn chỉnh. Ở đó có quyền phát sóng, quyền phát lại, quyền khai thác clip, highlight, dữ liệu trận đấu, quyền truyền dẫn trên mạng xã hội, quyền trình chiếu công cộng và hoạt động thương mại đi kèm. Chính vì vậy, bảo vệ bản quyền thể thao không còn là chuyện riêng của nhà đài hay đơn vị tổ chức giải đấu, mà là bảo vệ toàn bộ chuỗi giá trị từ nhà tổ chức, đơn vị mua bản quyền, nhà tài trợ, vận động viên, câu lạc bộ cho đến chính người hâm mộ.

Một nền thể thao chuyên nghiệp không thể chỉ sống bằng tiền bán vé hay tài trợ truyền thống. Bản quyền truyền hình và bản quyền số là nguồn thu quan trọng để giải đấu có điều kiện vận hành, nâng cấp chất lượng tổ chức, cải thiện trải nghiệm khán giả, đầu tư công nghệ truyền hình, phát triển truyền thông và tái phân phối nguồn lực cho các chủ thể tham gia. Nói cách khác, bản quyền không phải là "phần phụ" của thể thao, mà là tài sản cốt lõi. Một giải đấu càng hấp dẫn, càng có giá trị thương mại thì bản quyền càng trở thành thước đo quan trọng về sức sống của giải đấu ấy. Ngược lại, nếu bản quyền bị xâm phạm tràn lan, nguồn lực tái đầu tư cho thể thao sẽ bị bào mòn.

Khi một trận đấu bị phát lậu, thiệt hại không chỉ dừng ở việc đơn vị mua bản quyền mất khán giả. Đó còn là sự thất thoát của cả chuỗi giá trị: Quảng cáo giảm hiệu quả, nhà tài trợ bị ảnh hưởng, đơn vị phát sóng chịu rủi ro tài chính, nhà tổ chức mất uy tín, còn khán giả phải tiếp cận tín hiệu kém chất lượng, chập chờn và thiếu an toàn.

Bảo vệ tương lai của thể thao chuyên nghiệp

Điều đáng lo là vi phạm bản quyền thể thao hiện nay không chỉ dừng ở câu chuyện "xem chùa". Đằng sau các website phát sóng trái phép, livestream lậu hay IPTV không bản quyền có thể là cả một hệ sinh thái phức tạp, gắn với quảng cáo trái phép, khai thác dữ liệu, mã độc và nhiều hình thức tấn công mạng. Cuối tháng 6 vừa qua, Bộ Tư pháp Mỹ đã thu giữ gần 400 tên miền phát sóng bất hợp pháp các trận đấu World Cup trong khuôn khổ chiến dịch có tên Operation Offsides. Đây được xem là một trong những chiến dịch trấn áp vi phạm bản quyền lớn nhất liên quan đến giải đấu, với sự phối hợp của FIFA, nhiều tập đoàn truyền thông và các cơ quan thực thi pháp luật quốc tế.



Thông báo về Chiến dịch Việt vị của Bộ Tư pháp Hoa Kỳ **Ảnh: DOJ**

Thông điệp của chiến dịch này rất rõ: Các đường dây phát sóng lậu không còn là những hoạt động nhỏ lẻ, tự phát, mà có thể là mạng lưới xuyên biên giới, dùng sức hút của sự kiện thể thao lớn để trục lợi. Đáng chú ý hơn, các nghiên cứu được dẫn lại cho thấy người dùng truy cập những website phát sóng thể thao bất hợp pháp có nguy cơ đối mặt với các mối đe dọa an ninh mạng cao hơn nhiều lần so với khi sử dụng nền tảng hợp pháp. Các nguy cơ có thể bao gồm mã độc, mã độc tống tiền, lừa đảo trực tuyến, phần mềm gián điệp, đào tiền mã hóa trái phép hoặc bị lôi kéo vào mạng botnet.

Điều này cho thấy người hâm mộ khi lựa chọn "link lậu" không chỉ tiếp tay cho hành vi vi phạm bản quyền, mà còn tự đặt mình trước rủi ro mất an toàn số. Một trận đấu miễn phí trên website không rõ nguồn gốc có thể phải trả giá bằng dữ liệu cá nhân, tài khoản ngân hàng, thiết bị bị cài mã độc hoặc bị khai thác cho các hoạt động tội phạm mạng. Nói cách khác, cuộc chiến chống vi phạm bản quyền thể thao không chỉ để bảo vệ nhà đài, đó còn là bảo vệ người tiêu dùng.

Để bảo vệ bản quyền thể thao hiệu quả, trước hết cần hoàn thiện cơ chế pháp lý và tăng sức răn đe đối với các hành vi phát sóng lậu, vận hành IPTV trái phép, phân phối đường link vi phạm hoặc trình chiếu công cộng không phép. Bên cạnh đó, cần xử lý cả nguồn phát, nền tảng trung gian và những hạ tầng tiếp tay cho hành vi vi phạm. Về công nghệ, cần tăng cường các giải pháp nhận diện tín hiệu như watermark, fingerprint, AI tracking, giám sát nền tảng và phối hợp với nhà mạng để gỡ bỏ vi phạm gần như theo thời gian thực. Trong thể thao trực tiếp, tốc độ xử lý đặc biệt quan trọng, bởi giá trị lớn nhất của nội dung nằm ở thời điểm phát sóng.

Về thị trường, các gói xem hợp pháp cần thuận tiện, linh hoạt và phù hợp với nhiều nhóm người dùng: Cá nhân, hộ gia đình, quán cà phê, nhà hàng, fan zone, trường học hoặc cộng đồng. Khi con đường hợp pháp dễ tiếp cận, chi phí hợp lý và chất lượng ổn định, người dùng sẽ có ít lý do hơn để tìm tới nguồn lậu. Sau cùng, bảo vệ bản quyền thể thao là bảo vệ tương lai của thể thao chuyên nghiệp. Một trận đấu bóng đá không chỉ là 90 phút trên sân, mà là kết quả của một chuỗi tổ chức, đầu tư, sáng tạo và vận hành. Nếu chuỗi giá trị ấy bị đánh cắp, thể thao sẽ mất đi nguồn lực để phát triển. Cổ vũ văn minh không chỉ nằm ở khán đài. Trong kỷ nguyên số, nó còn nằm ở lựa chọn của mỗi người trước màn hình đó là xem hợp pháp, chia sẻ hợp pháp, tổ chức trình chiếu hợp pháp. ■

TIN **THỂ THAO**

Đội tuyển bóng chuyền nữ là chủ nhà VTV Cup

Giải bóng chuyền nữ quốc tế VTV Cup 2026 gồm đội tuyển bóng chuyền nữ Việt Nam sẽ là chủ nhà và 7 đội khách mời quốc tế dù dự kiến sẽ thay đổi đại diện từ Thái Lan. Theo thông tin từ Ban tổ chức, đội đương kim vô địch quốc gia Thái Lan là Nakhon Ratchasima Qmin C VC sẽ không dự VTV Cup 2026 như dự kiến, do vậy Ban tổ chức VTV Cup 2026 sẽ tìm đại diện khác của bóng chuyền nữ Thái Lan thay thế.

Giải đấu hiện đang có 6 khách mời xác nhận sẽ đến Việt Nam gồm đội Quảng Đông (Trung Quốc), Hà Nam (Trung Quốc), đương kim vô địch của VTV Cup Korabelka (Nga), Dinamo Anapa (Nga), King Whale (Đài Loan, Trung Quốc), Kuanysh (Kazakhstan).

Giải bóng chuyền nữ VTV Cup 2026 sẽ tổ chức tại nhà thi đấu Vĩnh Yên (Phú Thọ) từ ngày 8 - 15.8. Đội tuyển bóng chuyền nữ Việt Nam đang tập huấn tại Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh để chuẩn bị cho giải đấu.

K.TUẤN

Phạm Tuấn Hải gia nhập CLB Nam Định

Tiền đạo Phạm Tuấn Hải chính thức gia nhập CLB Nam Định sau khi rời CLB Hà Nội. "Tuấn Hải đã sẵn sàng cùng CLB Nam Định chinh phục những thành công! Sự góp mặt của Tuấn Hải được kỳ vọng sẽ mang đến sức sống mới cho hàng công Nam Định, đồng thời thể hiện quyết tâm của đội bóng trong hành trình chinh phục những mục tiêu cao nhất ở mùa giải mới", CLB Nam Định thông tin.

Phạm Tuấn Hải, sinh năm 1998, thi đấu ở vị trí tiền đạo. Anh được biết đến với lối chơi giàu năng lượng, tinh thần thi đấu máu lửa cùng khả năng săn bàn sắc bén. Trước khi gia nhập CLB Nam Định, chân sút này đã ghi 49 bàn trên mọi đấu trường. Trong màu áo ĐTQG Việt Nam, Tuấn Hải cũng nhiều lần để lại dấu ấn với những màn trình diễn nổi bật tại các giải đấu lớn.

Trước khi chào đón cầu thủ CLB Hà Nội, CLB Nam Định đã chiêu mộ một số cầu thủ nội như Trần Mạnh Quỳnh, Trịnh Xuân Hoàng, Đàm Tiến Dũng.

H.LINH

● Tổng Biên tập: **NGUYỄN ANH VŨ**
● Phó Tổng Biên tập: **PHAN THANH NAM - NGUYỄN VĂN MƯỜI**
● **TÒA SOẠN - TRỊ SỰ VÀ PHÁT HÀNH:**
Số 141 Nguyễn Thái Học, phường Ô Chợ Dừa, TP Hà Nội - ĐT: 024.37265564 - E.mail: baovanhoa@fpt.vn
● **GPXB:** Số 37/GP-BVHTTDL ngày 6.3.2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
● **VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM:**
170 Nguyễn Đình Chiểu, phường Xuân Hòa, TP.HCM - ĐT/FAX: 028. 38230890 - 39100922
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TỈNH KHÁNH HÒA:**
211 Thống Nhất, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; ĐT: 0258. 3825008
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TP ĐÀ NẴNG:**
12 Trương Hán Siêu, phường An Hải, TP Đà Nẵng - ĐT: 0236. 3897798
● **Chế bản:** Báo Văn Hóa
● **In tại:** Cty CP In Công đoàn Việt Nam
GIÁ: 5.000đ

Xu hướng dịch chuyển lao động toàn cầu

● HỒNG NHUNG

Sự chuyển dịch mạnh mẽ của thị trường lao động toàn cầu dưới tác động của công nghệ, chuyển đổi số và biến động kinh tế đang làm thay đổi nhu cầu về kỹ năng và nhân lực. Bối cảnh này đòi hỏi cả người lao động lẫn doanh nghiệp phải đổi mới tư duy, liên tục nâng cao năng lực và chủ động thích ứng để đáp ứng những yêu cầu mới.



Thị trường lao động thúc đẩy bắt nhịp với sự chuyển dịch toàn cầu — Ảnh minh họa: AI

Tại Hàn Quốc, thị trường lao động hiện đối mặt với nhiều thách thức khi số lượng sinh viên tốt nghiệp có trình độ đại học trở lên rơi vào tình trạng thất nghiệp đã tăng lên 481.000 người vào quý 2, mức cao nhất trong 5 năm. Đáng chú ý, phần lớn người thất nghiệp thuộc nhóm tuổi 20 - 30, phản ánh cơ hội việc làm dành cho lao động trẻ đang ngày càng thu hẹp trong bối cảnh thị trường lao động biến động.

Tại Trung Quốc, số lượng sinh viên tốt nghiệp cũng tăng cao vào năm nay, khi trí tuệ nhân tạo (AI) bùng nổ khiến người mới gia nhập thị trường lao động gặp khó khăn hơn. Trước thực trạng này, Trung Quốc đang thúc đẩy định hướng người trẻ tham gia học nghề ở các lĩnh vực mới nổi như robot và AI. Trung Quốc cũng khuyến khích các địa phương mở lớp dành riêng cho sinh viên tốt nghiệp đại học, để giúp rèn luyện kỹ năng phù hợp hơn với nhu cầu thị trường. Ngoài ra, nhiều sinh viên cũng chọn học tiếp cao học để cải thiện cơ hội việc làm, hoặc chỉ đơn giản là trì hoãn việc bước vào thị trường lao động. Một số khác cũng chuyển sang làm những công việc tạm thời như tài xế công nghệ, shipper.

Vào đầu năm nay, tỷ lệ thất nghiệp tại khu vực sử dụng đồng euro (Eurozone) đã được ghi nhận giảm xuống mức thấp kỷ lục trong tháng 1.2026. Theo số liệu do cơ quan thống kê châu Âu (Eurostat) công bố trong tháng 3, tỷ lệ thất nghiệp của khối gồm 21 quốc gia thành viên này đã giảm xuống còn 6,1% trong tháng 1.2026. Trước đó, giới phân tích dự báo tỷ lệ này sẽ không thay đổi.

Tại Mỹ, thị trường lao động cũng ghi nhận tín hiệu đáng lo ngại khi những người mới tốt nghiệp đại học ngày càng khó tìm được việc làm. Tỷ lệ thất nghiệp của nhóm này hiện đã cao hơn mức trung bình của toàn bộ lực lượng lao động, đánh dấu sự đảo chiều so với xu hướng duy trì trong nhiều thập kỷ, khi bằng đại học từng được xem là lợi thế rõ rệt trên thị trường việc làm.

Trước đây, bằng đại học vốn dĩ được ví như "cơ hội vàng" giúp sinh viên ra trường có cơ hội việc làm tốt hơn đáng kể so với mặt bằng chung của thị trường lao động. Tuy nhiên, các nhà nghiên cứu cho biết xu hướng này đã thay đổi trong bối cảnh AI trở thành yếu tố tác động mạnh tới thị trường việc làm. AI đang tác động rõ rệt trong thị trường việc làm toàn cầu. Sự lo ngại ngày càng gia tăng trong những tháng gần đây khi các công ty lớn như "gã khổng lồ" công nghệ Amazon (Mỹ) hay tập đoàn bảo hiểm Allianz (Đức) đều cho rằng ứng dụng AI là một trong những lý do để cắt giảm nhân sự.

Trong năm 2026, hàng loạt các tập đoàn lớn của Mỹ đã thực hiện cải tổ và tiến hành sa thải nhân viên. Meta sa thải 8.000 nhân viên, Cisco cắt giảm khoảng 4.000 việc làm. Microsoft cũng liên tục tinh giản nhân sự trong hai năm gần đây, khi dồn ngân sách cho AI và điện toán đám mây. Ở mảng thương mại điện tử và phần mềm, Amazon được cho là đã cắt khoảng 30.000 việc làm từ cuối năm 2025 đến đầu 2026 để tinh gọn bộ máy và tăng ứng dụng AI trong vận hành.

Giờ đây, tình trạng thất nghiệp không có việc làm của sinh viên ra trường, hay bối cảnh sa thải hàng loạt của nhiều tập đoàn đang phản ánh sự chuyển dịch lớn trong thị trường lao động toàn cầu. Không chỉ thay thế việc làm, AI còn đang tái cấu trúc thị trường lao động theo hướng phân hóa rõ rệt đó là các công việc mang tính lặp lại bị thu hẹp, trong khi nhu cầu đối với lao động có kỹ năng cao tăng lên.

Trong bối cảnh nhu cầu tuyển dụng suy yếu, áp lực tìm việc đối với sinh viên mới tốt nghiệp và lao động trẻ được dự báo sẽ còn tiếp diễn trong thời gian tới. AI đảm nhiệm nhiều đầu việc khiến sinh viên ra trường trở nên khó khăn để tìm các công việc mà trước đây vẫn thường làm như nhập liệu, lập trình cơ bản hay xử lý tài liệu.

Bởi lẽ đó, vị trí việc làm của người lao động sẽ được yêu cầu chuyển sang kiểm chứng, đánh giá và hoàn thiện kết quả do AI tạo ra, đồng thời đánh giá cao năng lực sử dụng AI và khả năng giải quyết vấn đề hơn là chỉ dựa vào bằng cấp hoặc điểm số.

Thực tế này cũng phản ánh sự dịch chuyển của lao động toàn cầu. Người tìm việc cần tiếp cận linh hoạt hơn, chuyển từ tư duy chỉ học theo những gì sẵn có, mà cần phải bắt nhịp theo nhu cầu thị trường cần để định hướng việc làm tương lai. ■

CÂU CHUYỆN VĂN HÓA

Đánh thức các mô hình nông thôn sáng tạo

● THANH HÀ

Văn phòng UNESCO tại Việt Nam vừa tổ chức buổi làm việc kỹ thuật với Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội cùng các cơ quan, đơn vị và UBND xã Vân Đình về khả năng phát huy văn hóa, nghề thủ công và tri thức địa phương để tạo thêm sinh kế, sản phẩm sáng tạo và trải nghiệm du lịch tại khu vực ngoại thành Hà Nội.

Không gian sáng tạo không phải là khái niệm mới ở Hà Nội. Từ khi Thủ đô gia nhập Mạng lưới các Thành phố sáng tạo của UNESCO năm 2019, nhiều dự án nghệ thuật công cộng, triển lãm, lễ hội thiết kế liên tiếp được tổ chức, mang đến diện mạo mới cho một số công trình và không gian đô thị. Tuy nhiên, các địa chỉ đó thường tập trung ở nội đô, đúng với nghĩa "thành phố sáng tạo". Còn lần này thì khác, các nhà hoạch định chính sách và chuyên gia quốc tế hướng đến chủ đề đó ở khu vực ngoại ô, "nông thôn sáng tạo".

Trên thực tế, Hà Nội đã hình thành một số mô hình tiêu biểu về công nghiệp văn hóa sáng tạo ở khu vực nông thôn, bước đầu khẳng định hướng đi đúng trong việc khai thác giá trị di sản gắn với phát triển kinh tế, trong đó có thể kể đến xã Hồng Vân - mô hình du lịch nông thôn OCOP 4 sao. Cũng là nông nghiệp đấy thôi nhưng nông nghiệp thời công nghiệp văn hóa nó khác: Từ kinh tế nông nghiệp đơn thuần sang kinh tế trải nghiệm. Trước đây giá trị của nông nghiệp chủ yếu được đo bằng sản lượng và sản phẩm bán ra, như lúa gạo, hoa màu hay các sản phẩm thủ công. Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện nay, lợi nhuận từ sản xuất nông nghiệp đơn thuần ngày càng hạn chế, trong khi nhu cầu của người tiêu dùng thay đổi nhanh chóng. Khi mua một sản phẩm, người tiêu dùng không chỉ muốn sở hữu sản phẩm đó mà còn muốn trải nghiệm một lối sống, một câu chuyện và một không gian văn hóa. Vì vậy, giá trị của nông thôn hiện nay không chỉ nằm ở sản phẩm vật chất mà còn nằm ở những cảm xúc, ký ức và trải nghiệm mà sản phẩm mang lại.

Hơn nữa, nông thôn sáng tạo không phải là bê tông hóa hay đô thị hóa nông thôn. Điều quan trọng là vẫn giữ được cấu trúc văn hóa làng xã, những nét đặc trưng của đời sống nông thôn và vai trò của người dân địa phương. Chính những người nông dân, với tri thức và kinh nghiệm của mình, có thể trở thành những "hướng dẫn viên bản địa", góp phần tạo nên sức hấp dẫn riêng cho mỗi vùng quê.

Nông thôn sáng tạo không nên hiểu đơn thuần là đưa công nghệ hay các mô hình kinh tế mới vào phát triển nông thôn. Điều cốt lõi là chuyển hóa các nguồn lực văn hóa, tri thức bản địa và con người thành động lực phát triển mới.

Theo các chuyên gia, để xây dựng nông thôn sáng tạo, trước hết phải lấy văn hóa làm gốc. Sáng tạo không đồng nghĩa với phủ nhận truyền thống mà là làm cho các giá trị truyền thống thích ứng với đời sống đương đại, trở thành nguồn lực cho phát triển. Với lợi thế về mật độ làng nghề và di sản văn hóa thuộc nhóm lớn nhất cả nước, Hà Nội có nhiều điều kiện để phát huy hướng đi này. Nông thôn sáng tạo phải lấy con người làm trung tâm. Người nông dân không chỉ là người sản xuất mà cần trở thành chủ thể của quá trình phát triển. Họ vừa tham gia quản trị, sáng tạo, vừa là người thụ hưởng những thành quả của mô hình nông thôn sáng tạo.

Khi các giá trị di sản được kết nối với thiết kế sáng tạo, du lịch trải nghiệm và công nghệ số, chúng sẽ tạo ra những sản phẩm văn hóa mới, hấp dẫn và giàu bản sắc. Đây chính là cách để "kích hoạt" di sản, đánh thức những không gian văn hóa đang bị "ngủ quên", biến nguồn lực văn hóa thành động lực phát triển.

Cách tiếp cận này rõ ràng mở ra một hướng phát triển mới cho Thủ đô. Hà Nội là địa phương có hệ thống làng nghề, di sản văn hóa, đình, chùa cùng nguồn tri thức bản địa phong phú. Nếu trước đây nông thôn chủ yếu được nhìn nhận là không gian sản xuất nông nghiệp thì hiện nay cần được xem là nơi tạo ra những động lực phát triển mới cho kinh tế Thủ đô, đồng thời là không gian văn hóa đáng sống và đáng làm việc. ■